

TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 328/TCTD – KHĐT

V/v công bố thông tin Biên bản và Nghị quyết
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Công ty: TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP.

Trụ sở: Số 12 Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại: 02438443151 Fax: 02438443665

Người thực hiện công bố thông tin: Ông ĐINH XUÂN HẮN

Địa chỉ: Số 12 Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại: 02438443151

Fax: 02438443665

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Thông tin này cũng được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty tại đường dẫn: www.vinapharm.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CTHĐQT (thay b/c);
- Ban Kiểm soát;
- Phòng TCHC, KHĐT;
- Lưu VT

Người thực hiện công bố thông tin

TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY
DƯỢC
VIỆT NAM

Đinh Xuân Hãn

Địa chỉ: 12 Ngô Tất Tố, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần
(thay đổi lần thứ 5) do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà
Nội cấp ngày 08/12/2016.
Mã số doanh nghiệp: 0100109385

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2021

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM – CTCP
(Theo hình thức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến)

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 6 năm 2021 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP được tổ chức trực tuyến tại website: www.dvn.bvote.vn.

Tại địa điểm Ban Chủ tọa điều hành cuộc họp – Hội trường tầng 5 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, số 12 Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, TP. Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP diễn ra với các nội dung như sau:

A. PHÂN KHAI MẠC ĐẠI HỘI

Đại diện Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP thực hiện nghi thức, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội, gồm có:

1. Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến:

- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026.

2. Giới thiệu Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Nguyễn Huy Thanh - đại diện Ban Tổ chức Đại hội công bố Danh sách Ban kiểm tra tư cách cổ đông, gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Khái, Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP : Trưởng ban

2. Bà Phạm Thị Quỳnh – Chuyên viên Phòng KHCN Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP : Thành viên

3. Bà Nguyễn Hồng Thúy – Chuyên viên Phòng TCKT Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP : Thành viên

3. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Nguyễn Văn Khái - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP như sau:

- Tổng số cổ phần của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP: 237.000.000 cổ phần phổ thông.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 237.000.000 phiếu biểu quyết.

- Tổng số cổ đông được mời theo danh sách chốt ngày 19/4/2021 là 2.178 cổ đông, tương ứng với 237.000.000 quyền biểu quyết (01 cổ phần/01 quyền biểu quyết).

Tại thời điểm khai mạc (8h00 ngày 21/6/2021), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Tổng công ty (có Biên bản kèm theo), cụ thể như sau:

- Số cổ phần phổ thông sở hữu và đại diện sở hữu tại thời điểm khai mạc Đại hội: 216.222.590 cổ phần.

- Tổng số phiếu biểu quyết dự họp: 216.222.590 phiếu biểu quyết

Trong đó:

- Cổ đông trực tiếp tham dự: 0 người, sở hữu: 0 cổ phần;

- Cổ đông tham dự qua người được ủy quyền: 09 người, sở hữu: 216.215.090 cổ phần;

- Cổ đông tham gia trực tuyến (online): 06 người, sở hữu 7.500 cổ phần

Như vậy, tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự Đại hội là 216.222.590 cổ phần chiếm 91,233% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty và số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp chiếm 91,233% tổng số phiếu biểu quyết của Tổng công ty.

4. Bầu Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu:

Ông Nguyễn Huy Thanh, đại diện Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu để Đại hội đồng cổ đông thông qua Danh sách Đoàn Chủ tọa, Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu, gồm:

4.1. Đoàn Chủ tọa:

1. Ông Lê Văn Sơn, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, Chủ tọa Đại hội.

2. Ông Đinh Xuân Hấn – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

3. Bà Hàn Thị Khánh Vinh – Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 217.328.974 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

4.2. Thư ký Đại hội:

1. Bà Hà Lan Anh, Phó Trưởng Phòng KHĐT, Thư ký Tổng công ty - Trưởng ban

2. Bà Nguyễn Thanh Thanh Bình, Chuyên viên Phòng TCHC - Thành viên

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 217.328.974 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

4.3. Ban kiểm phiếu:

1. Bà Hoàng Thị Thái Thanh, Trưởng phòng KDXNK - Trưởng ban
2. Bà Khương Thị Mai Lan, Phó Trưởng phòng KHCN - Thành viên
3. Ông Đặng Kiều Hưng, Phó Giám đốc TTNC&PTKHCN Dược - Thành viên

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 217.328.974 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

5. Thông qua Chương trình làm việc và Quy chế Đại hội

5.1. Bà Nguyễn Hồng Nhung – thành viên HĐQT, thay mặt Đoàn Chủ tọa thông qua Chương trình làm việc của Đại hội.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 217.328.974 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

5.2. Ông Trần Anh Tuấn – Kế toán trưởng, thành viên Ban tổ chức trình bày Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP (theo hình thức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến).

5.3. Ban tổ chức Đại hội thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP (theo hình thức họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến).

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: 217.328.974 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

B. NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

1. Ông Trần Anh Vương – thành viên HĐQT, thay mặt Đoàn Chủ tọa trình bày:

1.1. Tờ trình 217/TTr – HĐQT ngày 27/4/2021 v/v dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP.

1.2. Tờ trình 218/TTr – HĐQT ngày 27/4/2021 v/v dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

1.3. Tờ trình 219/TTr – HĐQT ngày 27/4/2021 v/v ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

2. Ông Nguyễn Văn Khái – Trưởng Ban kiểm soát: Trình bày Tờ trình 220/TTr –

BKS ngày 27/4/2021 v/v ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP

3. Báo cáo đánh giá của HĐQT và Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021; Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2016 – 2021 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Ông Lê Văn Sơn – Chủ tịch HĐQT trình bày đánh giá của HĐQT và Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021; Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2016 – 2021 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021 - 2026 (*Báo cáo kèm theo*).

4. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2020.

Ông Nguyễn Văn Khái – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2020 (*Báo cáo kèm theo*).

5. Các Tờ trình: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020; Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và Kế hoạch năm 2021; Tờ trình về việc báo cáo tiền lương, thù lao Cán bộ quản lý và Thư ký Công ty năm 2020 và thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc năm 2021 và Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2021.

5.1. Tờ trình 223/TTr – HĐQT v/v thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020; Tờ trình 221/TTr – HĐQT v/v phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021; Tờ trình 222/TTr - HĐQT v/v báo cáo tiền lương, thù lao cán bộ quản lý và Thư ký công ty năm 2020 và thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc năm 2021.

- Bà Hàn Thị Khánh Vinh thay mặt Đoàn Chủ tọa trình bày các Tờ trình: Tờ trình 223/TTr – HĐQT v/v thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020; Tờ trình 221/TTr – HĐQT v/v phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021; Tờ trình 222/TTr - HĐQT v/v báo cáo tiền lương, thù lao cán bộ quản lý và Thư ký công ty năm 2020 và thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc năm 2021 (*Tờ trình kèm theo*).

5.2. Tờ trình 224/TTr – BKS v/v lựa chọn công ty kiểm toán năm 2021.

- Ông Nguyễn Văn Khái, Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình 224/TTr – BKS v/v lựa chọn công ty kiểm toán năm 2021 (*Tờ trình kèm theo*).

6. Bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026.

6.1. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên HĐQT, BKS Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021 - 2026

Bà Hoàng Thị Thái Thanh – Trưởng Ban Kiểm phiếu trình bày Quy chế đề cử, ứng cử và bầu thành viên HĐQT, BKS Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026: 05 thành viên

Số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026: 03 thành viên

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần hợp lệ: 217.396.074 cổ phần

Số phần không hợp lệ: 0 cổ phần

Tán thành: 217.396.074 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

6.2. Thông qua danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Ông Lê Văn Sơn – Chủ tịch HĐQT trình bày danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026:

DANH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2021 – 2026

TT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	CỔ ĐÔNG, NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ
1	Ông Lê Văn Sơn	Cổ đông Nhà nước (cơ quan đại diện chủ sở hữu: Bộ Y tế) nắm giữ 65% vốn điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP
2	Ông Đinh Xuân Hấn	
3	Bà Nguyễn Hồng Nhung	
4	Bà Hàn Thị Khánh Vinh	Cổ đông chiến lược – Tập đoàn đầu tư Việt Phương, nắm giữ 17% vốn điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP
5	Bà Phạm Thị Xuân Hương	Nhóm cổ đông sở hữu 11,43% vốn điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP

DANH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN BKS NHIỆM KỲ 2021 – 2026

TT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	CỔ ĐÔNG, NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ
1	Ông Nguyễn Văn Khải	Cổ đông Nhà nước (cơ quan đại diện chủ sở hữu: Bộ Y tế) nắm giữ 65% vốn điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP
2	Bà Ngô Thị Bích Thảo	
3	Ông Trần Văn Hải	Cổ đông chiến lược – Tập đoàn đầu tư Việt Phương, nắm giữ 17% vốn điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần hợp lệ: 217.396.074 cổ phần

Số phần không hợp lệ: 0 cổ phần

Tán thành: 217.396.074 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

7. Thảo luận.

- Hội 11 giờ 00 Đại hội tiếp tục làm việc với phần hỏi đáp, thảo luận với các cổ đông qua hình thức trực tuyến.

- Ông Lê Văn Sơn thay mặt Đoàn Chủ tọa điều hành việc thảo luận. Đoàn Chủ tọa tiếp thu các ý kiến và lần lượt giải đáp các câu hỏi của cổ đông.

- Phần câu hỏi của cổ đông và phần giải đáp từ Đoàn Chủ tọa được ghi nhận tại Phụ lục Hỏi – Đáp đính kèm (Phần này sẽ được cập nhật, công bố thông tin kèm Biên bản và đăng trên trang thông tin điện tử (website) của Tổng công ty theo quy định).

- Tất cả các câu hỏi, các vấn đề thảo luận liên quan đến các nội dung chính nêu tại Đại hội đã được Ban Chủ tọa giải đáp thấu đáo, cặn kẽ cho các Quý Cổ đông. Do thời gian có hạn, các câu hỏi của Quý Cổ đông gửi đến sau (có ghi rõ địa chỉ email), Tổng công ty sẽ trả lời cụ thể riêng tới từng Quý Cổ đông.

8. Đoàn Chủ tọa nhận được văn bản ngày 21/6/2021 của Người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP. Theo đó, cổ đông Nhà nước – đại diện chủ sở hữu: Bộ Y tế, có các ý kiến đề nghị bổ sung một số nội dung đối với: (i) Kế hoạch kinh doanh năm 2021 trong Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021; (ii) Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021 – 2026 (chiến lược phát triển giai đoạn 2021 – 2026 trong Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2021 – 2026; (iii) Dự thảo Điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP; (iv) Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP; và (v) Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP. (Văn bản kèm theo).

9. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật tình hình cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội đến thời điểm biểu quyết.

Ông Nguyễn Văn Khải – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật tình hình cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

Đến 11 giờ 34 ngày 21/6/2021

- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 25 cổ đông

- Tổng số cổ phần sở hữu: 217.482.974 cổ phần

- Tổng số phiếu biểu quyết dự họp: 217.482.974 phiếu biểu quyết

Trong đó:

- Cổ đông tham dự thông qua người được ủy quyền: 09 người, sở hữu 216.215.090 cổ phần

- Cổ đông tham gia trực tuyến (online): 16 người, sở hữu 1.267.884 cổ phần

Như vậy, tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự Đại hội là 217.482.974 cổ phần, chiếm 91,765% tổng số phiếu biểu quyết của Tổng công ty và số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp chiếm 91,765% tổng số phiếu biểu quyết của Tổng công ty.

10. Công bố kết quả biểu quyết thông qua các Báo cáo, các Tờ trình.

- Bà Hoàng Thị Thái Thanh – Trưởng Ban Kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông qua các Báo cáo và các Tờ trình, cụ thể như sau:

10.1. Nội dung biểu quyết: Điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP

Tổng số phiếu hợp lệ: 217.396.074 cổ phần

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần

Tán thành: 216.325.590 cổ phần tương ứng với 99,508% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 1.070.484 cổ phần, tương ứng với 0,492% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

10.2. Nội dung biểu quyết: Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP

Tổng số phiếu hợp lệ: 217.396.074 cổ phần

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần

Tán thành: 216.325.590 cổ phần tương ứng với 99,508% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 1.070.484 cổ phần, tương ứng với 0,492% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

10.3. Nội dung biểu quyết: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Tổng số phiếu hợp lệ: 217.396.074 cổ phần

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần

Tán thành: 216.325.590 cổ phần tương ứng với 99,508% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 1.070.484 cổ phần, tương ứng với 0,492 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

10.4. Nội dung biểu quyết: Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP

Tổng số phiếu hợp lệ: 217.396.074 cổ phần

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần

Tán thành: 216.325.590 cổ phần tương ứng với 99,508% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 1.070.484 cổ phần, tương ứng với 0,492 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

10.5. Nội dung biểu quyết: Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021

Tổng số phiếu hợp lệ: 217.396.074 cổ phần

010
NG C
D
VIỆ
4NH

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần

Tán thành: 216.325.590 cổ phần tương ứng với 99,508% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 1.070.484 cổ phần, tương ứng với 0,492 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

10.6. Nội dung biểu quyết: Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2016 – 2021 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021 – 2026

Tổng số phiếu hợp lệ: 217.396.074 cổ phần

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần

Tán thành: 216.325.590 cổ phần tương ứng với 99,508% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 1.070.484 cổ phần, tương ứng với 0,492 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

10.7. Nội dung biểu quyết: Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2020

Tổng số phiếu hợp lệ: 217.396.074 cổ phần

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần

Tán thành: 216.325.590 cổ phần tương ứng với 99,508% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 1.070.484 cổ phần, tương ứng với 0,492 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

10.8. Nội dung biểu quyết: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020

Tán thành: 216.325.590 cổ phần tương ứng với 99,508% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 1.070.484 cổ phần, tương ứng với 0,492 % tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

10.9. Nội dung biểu quyết: Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021

Tổng số phiếu hợp lệ: 217.397.174 cổ phần

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần

Tán thành: 216.325.590 cổ phần tương ứng với 99,5071% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 1.100 cổ phần, tương ứng với 0,0005% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 1.070.484 cổ phần, tương ứng với 0,4924% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

10.10. Nội dung biểu quyết: Tờ trình về việc báo cáo tiền lương, thù lao Cán bộ quản lý

32
NK
JC
NA
HỒ

và Thư ký Công ty năm 2020 và thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc năm 2021

Tổng số phiếu hợp lệ: 217.396.074 cổ phần

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần

Tán thành: 216.325.590 cổ phần tương ứng với 99,508% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 1.070.484 cổ phần, tương ứng với 0,492% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

10.11. Nội dung biểu quyết: Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2021

Tổng số phiếu hợp lệ: 217.396.074 cổ phần

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần

Tán thành: 217.396.074 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng với 0% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

11. Công bố kết quả bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026

Bà Hoàng Thị Thái Thanh – Trưởng Ban Kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu kết quả bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 – 2026, kết quả cụ thể như sau:

11.1. Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026

Tổng số phiếu hợp lệ: 1.087.404.870 phiếu bầu

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
1	Ông Lê Văn Sơn	361.331.845	166,144%
2	Ông Đinh Xuân Hân	237.198.175	109,066%
3	Bà Nguyễn Hồng Nhung	177.931.175	81,815%
4	Bà Hàn Thị Khánh Vinh	202.494.925	93,109%
5	Bà Phạm Thị Xuân Hương	108.448.750	49,866%

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP (Theo hình thức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến) và Điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, các Ông/Bà có tên dưới đây trúng cử thành viên HĐQT Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026:

- Ông Lê Văn Sơn;
- Ông Đinh Xuân Hân;
- Bà Nguyễn Hồng Nhung;

- Bà Hàn Thị Khánh Vinh;
- Bà Phạm Thị Xuân Hương.

11.2. Kết quả bầu thành viên BKS Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Tổng số phiếu hợp lệ: 652.192.422 phiếu bầu

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham gia biểu quyết
1	Ông Nguyễn Văn Khải	249.102.800	114,584%
2	Bà Ngô Thị Bích Thảo	213.540.500	98,226%
3	Ông Trần Văn Hải	189.549.122	87,19%

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP (Theo hình thức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến) và Điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, các Ông/Bà có tên dưới đây trúng cử thành viên BKS Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026:

- Ông Nguyễn Văn Khải;
- Bà Ngô Thị Bích Thảo;
- Ông Trần Văn Hải.

11.3. Thành viên HĐQT, thành viên BKS Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026 ra mắt Đại hội đồng cổ đông thông qua kết nối trực tuyến.

12. Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.

12.1. Bà Hà Lan Anh thay mặt Ban thư ký Đại hội đọc toàn văn dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP.

12.2. Đại hội nhất trí thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Kết quả biểu quyết Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP:

Tán thành: 216.124.490 cổ phần tương ứng với 99,4803% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không tán thành: 1.070.484 cổ phần, tương ứng với 0,4927% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 58.500 cổ phần, tương ứng với 0,0269% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Kết quả biểu quyết Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP

Tán thành: 216.125.990 cổ phần tương ứng với 99,481% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.



Không tán thành: 1.070.484 cổ phần, tương ứng với 0,4927% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Không ý kiến: 57.000 cổ phần, tương ứng với 0,0262% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết

C. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Lê Văn Sơn thay mặt Đoàn Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP.

Đại hội kết thúc vào lúc 12 giờ 45 phút cùng ngày.




Lê Văn Sơn

ĐOÀN CHỦ TỌA


Đinh Xuân Hân


Hàn Thị Khánh Vinh

BAN THƯ KÝ


Hà Lan Anh


Nguyễn Thanh Thanh Bình



Số: /TCTD – NDD
V/v Ý kiến về nội dung họp Đại hội đồng cổ
đồng thường niên năm 2021

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2021

**Ý KIẾN VỀ NỘI DUNG HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2021 TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM -CTCP**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP

Họ và tên Người đại diện theo : Lê Văn Sơn – Chủ tịch HĐQT
ủy quyền quản lý phần vốn nhà
nước

Đinh Xuân Hân – thành viên HĐQT, Tổng
giám đốc

Nguyễn Hồng Nhung – thành viên HĐQT

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Y tế tại Văn bản số 4958/BYT-KHHC ngày 21/6/2021 về việc ý kiến về nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, chúng tôi đại diện cho cổ đông nhà nước mã số cổ đông DVN2021.2710 có ý kiến về nội dung họp ĐHCĐ thường niên năm 2021 của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP như sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021

- Về kế hoạch kinh doanh năm 2021: đề nghị bổ sung một số nội dung sau:

+ Về việc xây dựng Hệ thống phân phối của Tổng công ty: đề nghị nghiên cứu, đề xuất giải pháp để cải thiện cơ cấu vận hành hiện tại của Hệ thống phân phối của các công ty con, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty và hiệu quả kinh doanh tổng hợp của Tổng công ty.

+ Đề nghị xây dựng phương án ứng phó với những ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19 đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, có phương án đảm bảo nguồn cung nguyên liệu, nguồn hàng cho sản xuất kinh doanh và các biện pháp phòng chống dịch bệnh có hiệu quả.

+ Đề nghị có biện pháp thu hồi dứt điểm khoản công nợ đã phát sinh thời gian dài (Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương 2, Công ty cổ phần dược Trung ương 3,...); quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, đẩy mạnh công tác bán hàng, giảm rủi ro hàng chậm luân chuyển, giảm chất lượng.

+ Đề nghị xây dựng phương án tái cơ cấu Công ty TNHH Dược phẩm Codupha-Lào để đảm bảo hiệu quả vốn đầu tư vào công ty này trong khi chưa thực hiện được thoái vốn đầu tư tại Công ty TNHH Dược phẩm Codupha-Lào theo quy định.

2. Về nội dung Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2016-2020 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021-2026

Về phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021-2026 (Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2026)

- Về mục tiêu: đề nghị bổ sung mục tiêu cụ thể giai đoạn 2021-2026 và có lộ trình thực hiện.

Đề nghị bổ sung các mục tiêu sau:

+ Quản lý phân vốn nhà nước tại Tổng công ty và vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp thành viên theo đúng các quy định của pháp luật và điều lệ, quy định của Tổng công ty. Bảo toàn và phát triển vốn nhà nước và vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp.

+ Đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh của nhân dân với chất lượng bảo đảm, giá cả hợp lý.

- Về nhiệm vụ thực hiện

+ Xây dựng Hệ thống phân phối: đề nghị sửa “Tập trung triển khai đầu tư xây dựng và khai thác Hệ thống phân phối hiện đại, chuyên nghiệp hàng đầu tại Việt Nam; đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, là đối tác phân phối sản phẩm dược phẩm, vắc - xin và sinh phẩm y tế của các Tập đoàn dược phẩm đa quốc gia và các doanh nghiệp sản xuất trong nước sau khi Bộ Y tế phê duyệt chủ trương”.

+ Đầu tư và quản lý phân vốn góp của Tổng công ty tại các công ty: đề nghị bổ sung nội dung “nghiên cứu, xây dựng phương án và kế hoạch đầu tư vốn các công ty con, công ty liên kết, công ty góp vốn trong giai đoạn 2021-2025 trên cơ sở phân tích, đánh giá thuận lợi, khó khăn, ưu và nhược điểm; phân tích, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty con, công ty liên kết và công ty góp vốn giai đoạn 2016-2021” vì theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế thoái vốn trong năm 2021.

+ Đầu tư khai thác hiệu quả các tài sản trên đất và lợi thế vị trí địa lý các quỹ đất mà Tổng công ty đang được quyền sử dụng: đề nghị có phương án, lộ trình thực hiện, hiệu quả đầu tư về các cơ sở nhà, đất của Tổng công ty hiện đang quản lý, sử dụng.

Đối với cơ sở nhà đất tại 126A Trần Quốc Thảo, Phường 7, Quận 3 và 178 Điện Biên Phủ, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh: đề nghị Tổng công ty tiếp tục làm việc với các cơ quan chức năng liên quan thuộc thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 4041/QĐ-BYT ngày 30/9/2015, Quyết định số 2551/QĐ-BYT ngày 18/7/2011 của Bộ Y tế chỉ đạo.

Trong thời gian chưa thực hiện được dự án, kế hoạch như dự kiến do vướng mắc, đề nghị có phương án tạm thời để khai thác hiệu quả các tài sản trên đất.

+ Nâng cao hiệu quả hoạt động của Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp.

+ Các Trung tâm phân phối thuốc và vắc xin của Tổng công ty sẽ hướng nâng cao tính chuyên nghiệp, hiện đại, được số hóa và quản lý chất lượng toàn diện, đáp ứng yêu cầu, tiêu chuẩn của các tập đoàn dược phẩm hàng đầu thế giới.

+ Tích cực triển khai và ứng dụng các công nghệ số trong hoạt động của Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên; Áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng, kỹ thuật cao, các mô hình quản trị hiện đại góp phần tạo ra các giá trị bền vững của doanh nghiệp.

+ Tăng cường hợp tác quốc tế và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để có thể hợp tác trong việc nhượng quyền sản xuất biệt dược gốc tại Việt Nam.

3. Về việc Phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021

Căn cứ văn bản số 6113/BTC-TCDN ngày 09/6/2021 của Bộ Tài chính phúc đáp văn bản số 3827/BYT-KHTC ngày 08/05/2021; văn bản số 6624/BTC-TCDN ngày 09/6/2021 của Bộ Tài chính phúc đáp văn bản số 4552/BYT-KHTC ngày 05/6/2021 của Bộ Y tế về việc phương án chia cổ tức, lợi nhuận sau thuế Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, trong đó đề nghị Bộ Y tế nghiên cứu quy định tại Khoản 17 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/11/2017 về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp để chỉ đạo Người đại diện phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định. Trường hợp Bộ Y tế cho rằng việc điều chỉnh phương án phân phối lợi nhuận của Tổng công ty Dược là cần thiết do liên quan đến nhiệm vụ phòng chống dịch covid-19, đề nghị Bộ Y tế báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Do vậy, nhất trí với tỷ lệ cổ tức tối thiểu là 4% theo Nghị Quyết của ĐHĐCĐ năm 2020. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cổ tức cụ thể và thời điểm chi trả cổ tức tùy thuộc vào ý kiến chỉ đạo của Chính phủ và các Bộ ngành liên quan theo quy định hiện hành áp dụng với các doanh nghiệp cổ phần mà nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

4. Về nội dung dự thảo Điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP,

4.1. Về cơ bản, nội dung dự thảo đã xây dựng căn cứ vào mẫu điều lệ quy định tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Bộ Y tế thống nhất nội dung dự thảo. Tuy nhiên, đề nghị chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung góp ý dưới đây.

4.2. Một số ý kiến cụ thể về nội dung dự thảo Điều lệ

- Khoản 2 Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Tổng công ty: đề nghị bổ sung mục tiêu “Bảo toàn và phát triển vốn nhà nước đầu tư tại Tổng công ty và vốn của Tổng công ty đầu tư tại các doanh nghiệp khác”.

- Đề nghị bổ sung Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể căn cứ Điều 277, Điều 278 Nghị định 155/2020/NĐ-CP đề nghị bổ sung nội dung sau:

“Điều 277. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của các đơn vị trong công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của công ty;

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các Công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của công ty theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 278. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các trách nhiệm, nghĩa vụ sau:

1. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động của công ty.
2. Đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty.
3. Đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của công ty.
4. Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố trên trang thông tin điện tử của công ty.
5. Giám sát và ngăn ngừa xung đột lợi ích của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác, bao gồm việc sử dụng tài sản công ty sai mục đích và lạm dụng các giao dịch với bên liên quan.
6. Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định tại Điều 270 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
7. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty.
8. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác của công ty.

- Điều 39: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát: đề nghị sửa theo nội dung góp ý tại Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP tại mục 8 của văn bản.

- Điều 42: đề nghị căn cứ Điều 292, 293, 294 bổ sung nội dung quy định sau: Giao dịch với người có liên quan. Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này, Đảm bảo quyền hợp pháp của người có quyền lợi liên quan đến công ty

- Điều 50: đề nghị bổ sung nội dung “Tổng giám đốc điều hành của Tổng công ty chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, hợp pháp, chính xác của các số liệu và các thông tin nêu tại báo cáo tài chính.”

5. Về nội dung dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP

Nội dung dự thảo căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ – CP ngày 31/12/2020, Thông tư 116/2020/TT – BTC ngày 31/12/2020, Bộ Y tế thống nhất nội dung dự thảo. Tuy nhiên, đề nghị bổ sung một số nội dung sau:

- Khoản 1 Điều 52: đề nghị bổ sung “... HĐQT, ĐHĐCĐ và trước pháp luật về điều hành hoạt động hàng ngày của Tổng công ty, về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao...”

- Khoản 2 Điều 59: đề nghị bổ sung nội dung “Mối quan hệ giữa Tổng công ty với các công ty con dựa trên nguyên tắc bình đẳng và độc lập giữa các pháp nhân. Hợp đồng, giao dịch ...”

6. Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP

- Về căn cứ: Tổng công ty đã bổ sung căn cứ các văn bản liên quan đến doanh nghiệp nhà nước do Tổng công ty dược Việt Nam – CTCP là doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2020.

- Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát: đề nghị bổ sung như sau “Ban Kiểm soát làm việc theo chương trình công tác năm đã được ĐHĐCĐ phê duyệt/thông qua.”

- Điều 12. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát

+ Đề nghị bổ sung một số nhiệm vụ của Ban Kiểm soát như sau:

“Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả công việc được ĐHĐCĐ phê duyệt và giao.”

Phải thường xuyên nắm bắt tình hình, thu thập thông tin và thông báo kịp thời, đầy đủ và chính xác cho ĐHĐCĐ, Chủ tịch công ty về các doanh nghiệp mà Tổng công ty có cổ phần, vốn góp chi phối;

Chủ động báo cáo và khuyến nghị kịp thời tới ĐHĐCĐ, Chủ tịch công ty về những hoạt động bất thường, trái với pháp luật và Điều lệ TCT; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và trước pháp luật về các hành vi cố ý bỏ qua hoặc bao che cho các vi phạm”

+ Khoản 2: căn cứ Khoản 1đ Điều 104 Luật doanh nghiệp năm 2020 đề nghị sửa như sau “Giám sát tính hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hợp pháp, tính hệ thống, nhất quán và trung thực trong công tác kế toán, sổ sách kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan”

+ Khoản 4: căn cứ Khoản 1d Điều 104 Luật doanh nghiệp năm 2020 đề nghị sửa như sau “Giám sát, đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ của hệ thống kiểm soát nội bộ, quy chế kiểm toán nội bộ, quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro, quy chế báo cáo, quy chế quản trị nội bộ khác của công ty”.

+ Khoản 19: căn cứ Khoản 1b, 1c Điều 104 Luật doanh nghiệp năm 2020 đề nghị sửa như sau “Giám sát, đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của Tổng công ty; thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng thành viên và Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc công ty”.

+ Khoản 26: đề nghị bổ sung như sau”... ; chịu trách nhiệm cá nhân về nhiệm vụ của mình được phân công trước pháp luật; chịu trách nhiệm về kết quả công việc được Trưởng ban kiểm soát phân công; đồng thời cùng với các thành viên Ban kiểm soát khác chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động chung của Ban kiểm soát;...

Trung thành với lợi ích của chủ sở hữu và Tổng công ty. Quản lý và bảo mật thông tin theo quy định của TCT. Không lợi dụng quyền hạn được giao để gây cản trở cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của TCT; Không được sử dụng thông tin, bí quyết,... cá nhân khác.”

Đề nghị tách nội dung “Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ” thành Khoản 27.

7. Về quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động công ty mẹ và cán bộ quản lý Tổng công ty được Việt Nam – CTCP năm 2021:

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH; gắn tiền lương của ban điều hành, người điều hành vào hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

Trên đây là ý kiến của đại diện cổ đông nhà nước với nội dung của Đại hội cổ đông năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Thư ký TCT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN



Lê Văn Sơn

Đinh Xuân Hán

Nguyễn Hồng Nhung



**TÓM LƯỢC PHÚC ĐÁP CỦA ĐOÀN CHỦ TỌA VỚI CÁC CÂU HỎI CỦA CỔ ĐÔNG
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM – CTCP**

TT	Câu hỏi của cổ đông	Phúc đáp của Đoàn Chủ tọa
1	<p>1. Tiến độ phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty đã đình trệ nhiều quý, yêu cầu Tổng công ty chia sẻ với cổ đông là trong năm 2021, khi mà thị trường chứng khoán tăng hoa về thanh khoản thì có kịp tiến hành thoái vốn năm nay không?</p> <p>Nhà đầu tư nước ngoài có được tham gia mua cổ phần nhà nước thoái vốn tại Tổng công ty hay không?</p> <p>2. Tổng công ty đang chuẩn bị như thế nào cho việc phát triển hệ thống phân phối?</p>	<p>1. Mục tiêu của chính phủ là đẩy nhanh tiến độ bán vốn nhà nước tại các DN mà nhà nước không cần nắm giữ gắn với việc đảm bảo nguồn thu cho phù hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, thúc đẩy quá trình tái cơ cấu DN Nhà nước để tập trung vào những khâu, công đoạn then chốt của nền kinh tế. Công tác thoái vốn tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ của nhiều cơ quan chức năng, bộ ban ngành nhằm đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.</p> <p>2. Về lộ trình dự kiến của công tác thoái vốn nhà nước tại TCTD, ban lãnh đạo TCT xin trả lời quý cổ đông như sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Bộ Y tế là cơ quan chỉ đạo và quyết định việc chuyển nhượng vốn nhà nước tại TCT.- Ngày 26/12/2017 Bộ Y tế đã có Quyết định số 5805/QĐ-BYT thành lập Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ thoái vốn nhà nước tại TCT gồm 14 thành viên trong đó có 3 thành viên là lãnh đạo của TCT. TCT phối hợp với các thành viên của Tổ công tác để triển khai thực hiện.- Văn phòng Bộ Y tế đã thực hiện ký HĐ với đơn vị tư vấn xác định giá khởi điểm cổ phần và đơn vị tư vấn phương án thoái vốn để thực hiện thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty Dược Việt nam – CTCP.- Thời điểm tiến hành thoái vốn nhà nước sẽ được công bố công khai cho các cổ đông và nhà đầu tư trên thị trường sau khi các thủ tục, hồ sơ đăng ký với cơ quan nhà nước được hoàn tất. <p>3. Căn cứ theo cam kết của Việt Nam gia nhập WTO, Thông tư 34/2013/TT-BCT của Bộ Công thương công bố lộ trình thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam,</p> <ul style="list-style-type: none">- Căn cứ Nghị định số 54/2017 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành



TT	Câu hỏi của cổ đông	Phúc đáp của Đoàn Chủ tọa
		<p>luật được:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối thuốc tại Việt Nam (trừ các thuốc do chính các doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam). - Hiện nay, ba công ty con của TCT đang thực hiện phân phối dược phẩm nên nếu nhà đầu tư nước ngoài trở thành cổ đông của TCT sẽ vi phạm các quy định nêu trên. Vì vậy nhà đầu tư nước ngoài không đủ điều kiện mua cổ phần DVN, trong đó bao gồm việc mua cổ phần trên sàn giao dịch UPCOM và mua cổ phần nhà nước thoái vốn tại TCT. - Tổng công ty đã báo cáo UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trung tâm Lưu ký chứng khoán và đã được UBCKNN chấp thuận không cho phép nhà đầu tư nước ngoài sở hữu chứng khoán của Tổng công ty Dược Việt Nam (DVN). <p>4. Tổng công ty đang trao đổi, làm việc với các đối tác nước ngoài có kinh nghiệm xây dựng thành công hệ thống phân phối ở các thị trường Nga, Nhật Bản và Trung Quốc để phát triển hệ thống phân phối trong giai đoạn sắp tới để vận dụng và phát triển mô hình phân phối cho phù hợp với đặc điểm của Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng công ty đang làm việc với các đơn vị tư vấn để hoàn thiện Dự án xây dựng hệ thống phân phối và cung cấp thiết bị, đầu tư cơ sở vật chất cho Hệ thống phân phối. - Tổng công ty cũng đang làm việc và phối hợp chặt chẽ với Công ty Sanofi để có thể hợp tác, phát triển hiệu quả và bền vững dự án hệ thống phân phối trong thời gian tới. Sanofi có thể cung cấp và ưu tiên nguồn hàng phân phối tại Hệ thống phân phối của Tổng công ty, qua đó Hệ thống phân phối của Tổng công ty cũng có thể thu hút ngày càng nhiều nguồn hàng từ các hãng dược phẩm hàng đầu thế giới.
2	<p>Báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng công ty năm 2020 cho thấy doanh thu, lợi nhuận sau thuế tăng so với năm 2019. Cụ thể doanh thu từ cổ tức tăng khoảng 20 tỷ. Tuy nhiên lợi nhuận năm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các đơn vị như Sanofi, Imexpharm, Dược phẩm TW3, Mekophar, OPC, Danapha ... đều là các đơn vị có vốn đầu tư lớn của Tổng công ty, hàng năm các đơn vị này đều đóng góp trọng yếu vào lợi nhuận của Tổng công ty từ việc chia cổ tức. Năm 2020, Tổng công ty ghi nhận doanh thu cổ tức tăng so với năm 2019 là 20 tỷ, chủ yếu là do:



TT	Câu hỏi của cổ đông	Phúc đáp của Đoàn Chủ tọa
	<p>2020 chỉ tăng 5 tỷ so với năm 2019 (Doanh thu từ các khoản đầu tư ảnh hưởng chính tới lợi nhuận của Tổng công ty). Đề nghị Tổng công ty nêu rõ nguyên nhân cụ thể.</p>	<p>1. Cổ tức từ công ty Sanofi-synthelabo năm 2020 là 120 tỷ tăng 30 tỷ so với năm 2019 (90 tỷ). Nguyên nhân chính là do Công ty Sanofi-Synthelabo có kết quả kinh doanh tốt, do vậy SSV quyết định tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 cao hơn so với năm 2019.</p> <p>2. Cổ tức từ công ty Imexpharm năm 2020 là 20% trong đó cổ tức bằng cổ phiếu (10%) nên không ghi nhận cổ tức bằng cổ phiếu vào doanh thu hoạt động tài chính theo quy định của chế độ kế toán.</p> <p>3. Do biến động của thị trường chứng khoán dẫn tới TCT phải trích lập dự phòng các khoản đầu tư với giá trị là 26,6 tỷ năm 2020 (năm 2019 thực hiện hoàn nhập dự phòng 0.5 tỷ).</p> <p>Từ những yếu tố nêu trên dẫn tới mặc dù doanh thu từ cổ tức của TCT tăng nhưng lợi nhuận không tăng tương ứng.</p> <p>- Năm 2021 tiếp tục là năm có nhiều khó khăn, thử thách đối với các doanh nghiệp ngành dược Việt Nam. Cùng với những khó khăn nội tại do các doanh nghiệp sản xuất dược phẩm phụ thuộc phần lớn vào nguyên liệu nhập khẩu (80-90%), đại dịch COVID-19 càng làm cho nguồn cung nguyên liệu gặp nhiều khó khăn, tăng giá và không ổn định.</p> <p>Mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng các đơn vị thuộc ngành Dược nói chung và các đơn vị là thành viên của Tổng công ty nói riêng vẫn luôn nỗ lực cố gắng vượt khó để hoàn thành các mục tiêu mà ĐHĐCĐ đưa ra.</p> <p>Năm 2020, kế hoạch lợi nhuận tổng hợp của TCT có tăng trưởng so với năm 2019 dựa trên cơ sở kế hoạch chi trả cổ tức từ các đơn vị thành viên (Đặc biệt là Sanofi Synthelabo với dự kiến cổ tức là 120 tỷ). Tuy nhiên do Công ty Sanofi - Synthelabo (SSV) đã dừng hoạt động của nhà máy tại quận 9 từ tháng 9 năm 2020 và chuyển toàn bộ hoạt động sản xuất sang Công ty Sanofi Việt Nam. Do vậy năm 2021, trên báo cáo hợp nhất Tổng công ty sẽ không ghi nhận lợi nhuận từ công ty liên kết từ Sanofi với giá trị khoảng 70-80 tỷ.</p> <p>Tổng công ty đã có kế hoạch mua thêm cổ phần từ SVN từ 15% lên 30% như đã báo cáo ĐHĐCĐ trước đây. Thời gian dự kiến từ năm 2021-2022 tùy thuộc vào cân đối dòng tiền từ TCT cũng như cân nhắc các yếu tố khác.</p>

TT	Câu hỏi của cổ đông	Phúc đáp của Đoàn Chủ tọa
3	<p>Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp, Chính phủ các nước đang đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, sản xuất và tiêm chủng vắc xin để đạt miễn dịch cộng đồng và ngành Dược được cho là hưởng lợi từ dịch Covid-19. Tuy nhiên, theo Kế hoạch 2021, doanh thu và lợi nhuận của Tổng công ty dự kiến mức tăng trưởng chưa thực sự cao. Xin chủ tọa đoàn cho biết những tác động cụ thể của đại dịch Covid-19 tới hoạt động SXKD của Tổng công ty.</p>	<p>- Năm 2020, đại dịch Covid-19 đã làm chao đảo thế giới. Số trường hợp mắc hiện nay vẫn tiếp tục tăng nhanh, chưa có dấu hiệu dừng lại. Trong nước bùng phát làn sóng thứ 4 của dịch bệnh từ cuối tháng 4/2021, song Việt Nam vẫn được ghi nhận là một nước kiểm soát khá tốt dịch bệnh với số ca nhiễm mới và tử vong thấp nhất ở châu Á, tuy nhiên tình hình được nhận định sẽ còn kéo dài và phức tạp, nguy cơ dịch quay trở lại và bùng phát vẫn còn cao. Dự báo, dịch còn tiếp tục kéo dài, chưa thể xác định thời điểm kết thúc đại dịch.</p> <p>- Mặc dù, đã có nhiều nghiên cứu về các phương pháp chẩn đoán, điều trị COVID-19, tuy nhiên cho đến nay vẫn chưa có phương pháp đặc hiệu. Đối với bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do virus gây ra như COVID-19, vắc xin là giải pháp hữu hiệu nhất để phòng, chống dịch, thực hiện mục tiêu kép, đưa cuộc sống trở lại trạng thái “bình thường”.</p> <p>- Vừa qua, Bộ Y tế công bố 36 đơn vị được nhập khẩu vắc xin, trong đó Vinapharm có 02 Công ty con và 01 Công ty liên kết nằm trong danh sách được Bộ Y tế phê duyệt.</p> <p>Hiện tại nhiều đơn vị sản xuất vắc xin như Astrazeneca, Pfizer, Moderna, Johnson & Johnson... phần lớn cam kết chỉ bán cho chính phủ. Do lượng cung đang còn hạn chế, việc nhập khẩu vắc xin Covid-19 phải cần thời gian. Do vậy, hầu hết trong giai đoạn vắc xin đang còn khan hiếm như hiện nay, nguồn tiếp cận chủ yếu vẫn do Chính phủ, các doanh nghiệp chưa có cơ hội tiếp cận được các đơn vị sản xuất vắc xin trên thế giới. Hoạt động nhập khẩu vắc xin của các công ty được phẩm chủ yếu với mục đích đa dạng nguồn tiếp cận vắc xin và không mang lại lợi nhuận cho nhóm doanh nghiệp.</p> <p>Theo khảo sát được thực hiện trong năm 2020 của Vietnam Report thì có đến 64,3% doanh nghiệp được đánh giá tác động của dịch bệnh Covid-19 lên ngành là nghiêm trọng vừa phải, trong khi đó 7,1% doanh nghiệp đánh giá tác động nghiêm trọng. Làn sóng dịch COVID-19 thứ 4 bùng phát tại Việt Nam được các chuyên gia đánh giá là khó khăn, phức tạp hơn, với biến chủng virus mới lây lan nhanh chóng hơn. Một số tác động cụ thể của dịch Covid-19 đến các doanh nghiệp ngành dược như sau:</p> <p>(1)Hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhiều công ty đã bị dừng hoặc gián đoạn do chuỗi cung ứng bị đứt gãy. Lý do là vì Việt Nam phụ thuộc nhiều vào nguồn nguyên liệu, hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài (90% nguyên liệu để sản xuất thuốc</p>

85-C
G TY
AM
HÀ N

TT	Câu hỏi của cổ đông	Phúc đáp của Đoàn Chủ tọa
		<p>được nhập từ Trung Quốc và Ấn Độ).</p> <p>(2)Lợi nhuận biên của các công ty được phẩm giảm: Giá nguyên liệu thô, hàng nhập khẩu tăng cao do gián đoạn về nguồn cung, các công ty phải dần chuyển sang nhập khẩu từ các khu vực khác với giá cao hơn; Hàng nhập khẩu chủ yếu từ thị trường Châu Âu, các nước này là tâm điểm của dịch Covid-19 và họ thực hiện lệnh phong tỏa quốc gia, do vậy việc vận chuyển rất khó khăn, nếu có tìm được đơn vị vận chuyển thì chi phí tăng gấp 3 đến 4 lần. Đồng thời, do dịch bệnh tại các nước đang gia tăng nên họ ưu tiên thuốc sử dụng trong nước trước rồi mới đến xuất khẩu vì vậy nguồn cung bị hạn chế, hàng về bị trễ so với thời gian dự kiến vài tháng.</p> <p>(3)Doanh số hàng bán trong nước sụt giảm do thực hiện giãn cách xã hội và cộng đồng đang phải tiếp tục ứng phó với dịch bệnh diễn biến ngày càng phức tạp: Việc thực hiện phong tỏa toàn quốc hồi tháng 4/2020 và tâm lý lo ngại bệnh viện sẽ trở thành nơi lây nhiễm bệnh COVID-19, người dân giảm sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu nếu không có nhu cầu y tế khẩn cấp đã dẫn tới sự sụt giảm tiêu thụ thuốc. Kênh ETC hầu như ngưng trệ trong quý 2 và quý 3/2020. Thị trường ghi nhận mức sụt giảm nghiêm trọng trong tổng tiêu thụ tiền thuốc và các dịch vụ khám chữa bệnh. Các mặt hàng thuốc không thiết yếu có xu hướng giảm, chỉ có vài loại thuốc được tiêu thụ nhiều ở kênh OTC chủ yếu là giảm đau hạ sốt, vitamin và khoáng chất để tăng cường sức khỏe, và các vật dụng y tế như khẩu trang, nước rửa tay kháng khuẩn.</p> <p>(4)Xuất khẩu cũng chậm lại do ảnh hưởng của dịch bệnh tại thị trường xuất khẩu.</p> <p>(5)Tiến độ của các hoạt động như thẩm định GMP cho các nhà máy bị chậm trễ, đặc biệt là các nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP – EU, GMP – PICs, quá trình chuyển giao công nghệ cho sản phẩm mới,... cũng bị cản trở do việc di chuyển của các chuyên gia và đối tác bị hạn chế bởi dịch bệnh.</p> <p>(6)Có những thời điểm các doanh nghiệp phải thực hiện giãn cách xã hội, nhiều công ty phải luân phiên cán bộ công nhân viên làm việc tại doanh nghiệp và làm việc trực tuyến (online) tại nhà, ảnh hưởng đến hiệu quả và năng suất của các công ty.</p> <p>Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp và tiếp tục ảnh hưởng lớn tới các hoạt động SXKD của các doanh nghiệp được trong nước nói riêng và nền kinh tế Việt nam nói chung, kế hoạch SXKD năm 2021 của Tổng công ty là kế hoạch</p>



TT	Câu hỏi của cổ đông	Phúc đáp của Đoàn Chủ tọa
		hợp lý đã được tính đến các tác động của đại dịch Covid-19.
4	Hiện nay tình hình cung cấp vắc xin Covid 19 rất được cơ quan ban ngành quan tâm, là một trong những doanh nghiệp đầu ngành, DVN có tham gia vào việc nhập khẩu Vắc xin Covid - 19 không? Khả năng phân phối thành công Vắc xin Covid – 19 khi Sanofi nghiên cứu thành công như thế nào?	<p>Như đã báo cáo Đại hội đồng cổ đông, phần lớn các đơn vị sản xuất Vắc xin Covid - 19 cam kết chỉ bán cho Chính phủ. Vắc xin phòng chống Covid – 19 hiện nay do Chính phủ (đại diện là Bộ Y tế) quản lý. Bộ Y tế có trách nhiệm giám sát việc phân phối và sử dụng Vắc xin phòng ngừa Covid - 19. Chính phủ chấp nhận điều khoản miễn trừ trách nhiệm đối với các khiếu nại phát sinh từ hoặc liên quan đến vắc xin hoặc việc sử dụng vắc xin cho AstraZeneca.</p> <p>Hợp tác chiến lược giữa Tập đoàn Sanofi và Vinapharm đã được thiết lập gần 30 năm. Vinapharm hiện đang sở hữu 30% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Dược phẩm Sanofi Synthelabo Việt Nam và 15% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Sanofi Việt Nam, do vậy, Tổng công ty và 02 công ty con sẽ là một trong những ưu tiên tiếp cận sau khi Sanofi phát triển thành công Vắc xin phòng ngừa Covid – 19 và được tổ chức y tế thế giới (WHO) và Bộ Y tế Việt Nam phê duyệt.</p>
5	Nghe báo cáo của Chủ tịch HĐQT không thấy báo cáo về nhân sự bộ máy của Tổng công ty, đề nghị Chủ tịch giải trình về mức chi phí quản lý doanh nghiệp rất cao, hiệu quả kinh doanh kém, đề nghị mức lương của cán bộ quản lý và trích các quỹ khen thưởng phúc lợi phải tỷ lệ thuận cùng kết quả kinh doanh và gắn với mức chi trả cổ tức cho cổ đông.	<p>1. Việc xác định tiền lương, thù lao của Cán bộ quản lý, Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng Cán bộ quản lý của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP được xác định trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm của Tổng công ty căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ Quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương Binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.</p> <p>2. Theo Luật Doanh nghiệp, cổ tức là khoản lợi nhuận ròng trả cho mỗi cổ phần, bằng tiền mặt hoặc tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của công ty, sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ về tài chính. Do đó, việc chi trả cổ tức ở mức nào phụ thuộc vào kết quả kinh doanh, cụ thể là lợi nhuận ròng của doanh nghiệp.</p> <p>- Việc chi trả cổ tức ở mức độ vừa phải sẽ giúp Tổng công ty tối ưu hóa chi phí sử dụng vốn khi triển khai các dự án lớn. Như đã báo cáo các Quý cổ đông trong Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức ngày 21/6/2021, Tổng công ty đang trong giai đoạn chuẩn bị triển khai các dự án lớn, có tiềm năng phát triển tốt trong tương lai. Do vậy, bên cạnh việc duy trì một tỷ lệ cổ tức ổn định cho cổ đông, Tổng công ty ưu tiên sử</p>

TT	Câu hỏi của cổ đông	Phúc đáp của Đoàn Chủ tọa
		<p>dụng một phần nguồn vốn và lợi nhuận giữ lại để tái đầu tư vào các dự án này.</p> <p>- Ngoài ra, HĐQT kỳ vọng sau khi hiện thực hóa được các dự án theo kế hoạch đề ra, giá trị của doanh nghiệp sẽ được gia tăng, điều này ảnh hưởng tích cực đến giá trị của cổ phiếu, tạo ra lợi ích cho Quý cổ đông, Quý nhà đầu tư đồng hành cùng doanh nghiệp.</p>
6	<p>Dự kiến kết quả kinh doanh quý II/2021 là bao nhiêu?</p>	<p>Theo báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, doanh thu quý II/2021 dự kiến đạt 54 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế quý II/2021 dự kiến đạt 50 tỷ đồng (trong đó: cổ tức nhận được trong Quý II/2021 là 38,6 tỷ đồng). Tuy nhiên, kết quả này còn tùy thuộc vào chỉ tiêu “dự phòng các khoản đầu tư” do biến động giá cổ phiếu của các đơn vị thành viên của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP tại thời điểm 30/6/2021.</p>



Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM – CTCP

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP ngày 21 tháng 6 năm 2021,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc ban hành Điều lệ của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Điều 2. Thông qua việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Điều 3. Chấp thuận việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Điều 4. Chấp thuận việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

Điều 5. Thông qua Báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021 (Báo cáo kèm theo).

Điều 6. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2016 – 2021 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021 – 2026 (Báo cáo kèm theo).

Điều 7. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2020 (Báo cáo kèm theo).

Điều 8. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho giai đoạn từ 01/01/2020 đến 31/12/2020.

Điều 9. Thông qua Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch năm 2021:

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm 2020	178.529.873.369
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển doanh nghiệp năm 2020 (tối đa 30%)	53.558.962.101
3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng của cán bộ quản lý. Trong đó:	5.682.621.023



TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
3a	Quỹ khen thưởng	4.580.568.921
3b	Quỹ phúc lợi	508.952.102
3c	Quỹ khen thưởng của cán bộ quản lý	593.100.000
4	Cổ tức (tỷ lệ tối thiểu 4% theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020)	94.800.000.000
<p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định mức chi trả cổ tức cụ thể và thời điểm chi trả cổ tức tùy thuộc vào tình hình thực tế và ý kiến chỉ đạo của các Bộ, Ngành có liên quan theo quy định hiện hành được áp dụng với các doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p>		
5	Dự kiến lợi nhuận còn lại năm 2020 (= 1 - 2 - 3 - 4)	24.488.290.245
6	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm trước để lại	112.461.112.854

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định danh sách chia thưởng cụ thể của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

- Ban Tổng giám đốc quyết định danh sách chia thưởng cụ thể của Ban điều hành và cán bộ nhân viên;

- Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục để chia cổ tức cho các cổ đông theo đúng các quy định của pháp luật.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp Công ty mẹ dự kiến năm 2021	180.558.468.790
2	Trích Quỹ đầu tư và phát triển doanh nghiệp năm 2021 (tối đa 30%)	54.167.540.637
3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng của cán bộ quản lý (thực hiện theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP)	5.700.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế sau khi trích Quỹ đầu tư phát triển và Quỹ Khen thưởng, phúc lợi và Quỹ khen thưởng của cán bộ quản lý	120.690.928.153
5	Cổ tức: HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 xem xét và quyết định (dự kiến tối thiểu 4%)	

Điều 10. Thông qua Tờ trình về việc báo cáo tiền lương, thù lao Cán bộ quản lý, Thư ký công ty năm 2020 và thông qua Kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc năm 2021, cụ thể:

1. Quỹ tiền lương, thù lao Cán bộ quản lý, Thư ký công ty năm 2020:

1.1. Quỹ tiền lương thực hiện của cán bộ quản lý năm 2020: 4.744.800.000 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ, bảy trăm bốn mươi bốn triệu, tám trăm nghìn đồng).

1.2. Quỹ thù lao thực hiện của cán bộ quản lý và thư ký công ty năm 2020: 444.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm bốn mươi bốn triệu đồng).

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc năm 2021:

Chức danh	Chuyên trách	Không chuyên trách
Chủ tịch HĐQT		20.000.000 đồng/tháng
Thành viên Hội đồng quản trị	57.500.000 đồng/người/tháng	8.000.000 đồng/người/tháng
Trưởng Ban kiểm soát	53.000.000 đồng/người/tháng	
Thành viên BKS		3.000.000 đồng/người/tháng

- Tiền lương của Tổng Giám đốc: 86.500.000 đồng/tháng.

- Thù lao cho Thư ký Công ty: 3.000.000 đồng/người/tháng.

Điều 11. Thông qua phương thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2021.

1. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2021 bao gồm:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

2. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm; soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ của năm tài chính 2021 theo quy định hiện hành.

Trong trường hợp đàm phán với các công ty kiểm toán trên không thành công, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán trong danh mục các đơn vị kiểm toán được Bộ Tài chính, UBCKNN chấp thuận để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty theo quy định.

Điều 12. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026:

1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:

- Ông Lê Văn Sơn;



- Ông Đinh Xuân Hấn;
- Bà Hàn Thị Khánh Vinh;
- Bà Nguyễn Hồng Nhung;
- Bà Phạm Thị Xuân Hương.

2. Danh sách thành viên Ban Kiểm soát:

- Ông Nguyễn Văn Khái;
- Ông Trần Văn Hải;
- Bà Ngô Thị Bích Thảo.

Điều 13. Điều khoản thi hành.

1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP (theo hình thức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến) thông qua với 216.125.990 cổ phần tương ứng với 99,481% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 13;
- Bộ Y tế (để b/c);
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu VT, Thư ký TCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Lê Văn Sơn

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**

Căn cứ các quy định của pháp luật liên quan, quy định tại Điều lệ của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Kết quả kinh doanh năm 2020, Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP như sau:

A. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP gồm 05 thành viên:

- Ông Lê Văn Sơn, Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Đinh Xuân Hân, thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc;
- Bà Hàn Thị Khánh Vinh, thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám đốc;
- Bà Nguyễn Hồng Nhung, thành viên Hội đồng quản trị;
- Ông Trần Anh Vương, thành viên Hội đồng quản trị.

Trong năm 2020 các hoạt động của Hội đồng quản trị đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và quy định tại Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua. HĐQT, Ban Điều hành cùng tập thể CBCNV và các đơn vị thành viên đã nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn và đã đạt được những kết quả tương đối cao.

I. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2020 Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp và thực hiện lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản, ban hành 169 Nghị quyết và 33 Quyết định liên quan để quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty, chủ yếu tập trung vào các nhóm vấn đề sau:

1. Các nghị quyết, quyết định về việc ủy quyền người đại diện quản lý phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty và tiếp tục thực hiện quy chế quản lý Người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty. Các Nghị quyết về việc trả lời Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có cổ phần vốn góp của Tổng công ty.

2. Nghị quyết về việc tài trợ chi phí tiếp nhận, mua bảo hiểm, bảo quản hàng hóa, trang thiết bị, vật tư y tế phòng, chống dịch Covid-19.

3. Nghị quyết về việc thuê đơn vị tư vấn “lập hồ sơ xin cấp phép xả thải ra môi trường” và “lập báo cáo quan trắc môi trường” tại 12 Ngõ Tất Tố, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội.

4. Nghị quyết về việc thuê đơn vị có chức năng về PCCC theo quy định để thiết kế và thi công lắp đặt hệ thống PCCC cho tòa nhà hiện chưa được trang bị hệ thống PCCC tại trụ sở văn phòng Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP.

5. Nghị quyết về tạm dừng triển khai thực hiện “Dự án đầu tư nâng công suất nghiên cứu tương đương sinh học tại Trung tâm nghiên cứu và phát triển KHCN Dược”.

6. Nghị quyết về các hợp đồng góp vốn của Công ty cổ phần Y Dược phẩm Vimedimex tại Tòa nhà 45 Võ Thị Sáu, Quận 1, TP. HCM.

7. Nghị quyết về quá trình quản lý, sử dụng và hợp tác kinh doanh cơ sở nhà đất 95 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.

8. Nghị quyết về việc bán, cho thuê căn hộ, văn phòng tại 60B Nguyễn Huy Tưởng.

9. Nghị quyết về mua cổ phiếu để duy trì tỷ lệ sở hữu tại Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP đã thực hiện đầy đủ các quyền và trách nhiệm được giao, cụ thể:

- Các cuộc họp Hội đồng quản trị, việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản được thực hiện đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự/ ủy quyền tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, trả lời phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và theo quyết định của Hội đồng quản trị về việc phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng quản trị.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Thông qua cơ chế giám sát, đánh giá và báo cáo định kỳ, Hội đồng quản trị đánh giá Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Hội đồng quản trị thông qua Ban kiểm soát nắm bắt được tình hình hoạt động của Tổng công ty, từ đó kịp thời đưa ra được các giải pháp, kiến nghị hữu ích hỗ trợ cho Ban điều hành.

- Giám sát công tác điều hành hoạt động kinh doanh năm 2020 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: Tổng doanh thu hợp nhất đạt 5.410 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 238 tỷ đồng.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 28/05/2020.

- Thực hiện việc chi trả cổ tức bằng tiền năm 2019.

IV. THỰC HIỆN CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Trong năm 2020, việc chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Thư ký Tổng công ty được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 6 Nghị

quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP ngày 28/05/2020.

V. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020

1. Tình hình chung năm 2020

Với mức tăng trưởng GDP 2,91%, Việt Nam được đánh giá thuộc nhóm tăng trưởng dương cao nhất thế giới giữa bối cảnh nền kinh tế toàn cầu rơi vào suy thoái sâu nhất do ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19 kể từ đợt đại khủng hoảng năm 1929-1933. Thành tựu này cũng cho thấy sự nỗ lực đáng ghi nhận của cả hệ thống chính trị trong thực hiện mục tiêu kép - vừa ngăn chặn, phòng chống dịch bệnh, vừa duy trì tăng trưởng kinh tế.

Chỉ số giá tiêu dùng CPI được kiểm soát ở mức 2,32%, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Trong 05 năm trở lại đây, chỉ số này luôn được kiểm soát ở mức dưới 4%. Các chuyên gia kinh tế đánh giá cao nội lực kinh tế của Việt Nam khi liên tiếp 4 năm đứng trong top 10 quốc gia có mức tăng trưởng cao nhất thế giới. Thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục tăng cao, FDI năm 2020 là 28,53 tỷ USD.

Tuy không chịu ảnh hưởng lớn như các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực dịch vụ, vận tải, kho bãi, nhưng các doanh nghiệp dược của Việt Nam cũng có một năm thực sự khó khăn khi có đến 90% nguyên liệu để sản xuất thuốc được nhập khẩu từ nước ngoài, trong đó chủ yếu từ Trung Quốc và Ấn Độ. Tiến độ nhập hàng chậm trễ nửa năm đến một năm. Bên cạnh đó, tiến độ của các hoạt động như thẩm định GMP cho các nhà máy, đặc biệt là các nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP – EU, GMP – PICs, quá trình chuyển giao công nghệ cho sản phẩm mới,... cũng bị cản trở do việc di chuyển của các chuyên gia và đối tác bị hạn chế bởi dịch bệnh; Xuất khẩu cũng chậm lại do ảnh hưởng của dịch bệnh tại thị trường xuất khẩu.

Bên cạnh những khó khăn chung do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, tình hình bão lũ tại Miền Trung, các doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty trong năm 2020 còn gặp nhiều khó khăn do:

- Việc cấp, gia hạn và duy trì số đăng ký bị chậm trễ rất nhiều; Rất ít thuốc được cấp mới, gia hạn và/hoặc duy trì số đăng ký dẫn đến nhiều mặt hàng của các doanh nghiệp không có số đăng ký để sản xuất, nhập khẩu. Hàng nhập khẩu phải lưu kho số lượng lớn làm tăng chi phí vốn và chi phí lưu kho, có những trường hợp phải nhập khẩu dự trữ với lượng cơ số lớn trước khi hết hạn số đăng ký để đấu thầu nhưng không trúng thầu dẫn đến phải hủy hàng số lượng lớn khi hết hạn.

- Việc kê khai lại giá thuốc còn nhiều bất cập, nhất là phải buộc so sánh thuốc cùng loại tiêu thụ trong khu vực, thuốc nhập khẩu mà không quy định về tiêu chí kỹ thuật tương ứng.

- Tình trạng bất bình đẳng đối với công nợ của các bệnh viện công rất lớn và kéo dài rất nhiều so với thời gian mời thầu.

- Việc áp mã vào thuế suất trong xuất nhập khẩu thuốc và nguyên liệu làm thuốc còn nhiều bất cập, không công bằng giữa đơn vị sản xuất thuốc trong nước và đơn vị sản xuất thuốc nước ngoài làm tăng giá thuốc trong nước, giảm tính cạnh tranh, ảnh hưởng trực tiếp đến người bệnh.

- Đơn hàng nhập khẩu các hoạt chất sản xuất thuốc bị kiểm soát để sản xuất do quy định Danh mục thuốc được sản xuất thuộc nhóm chứa hoạt chất cấm dùng trong 1 số ngành lĩnh vực (Ví dụ: Ofloxacin, Ciprofloxacin, Metronidazol, Chloramphenicol...) chưa được giải quyết nên doanh nghiệp không có nguyên liệu để sản xuất thuốc.

2. Kết quả kinh doanh năm 2020

2.1. Kết quả kinh doanh tổng hợp

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020	TH 2020	So sánh (%)	
					So với NT	So với KH
1	Tổng doanh thu	263.395	190.147	275.267	104,5%	144,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	173.046	121.798	178.563	103,2%	146,6%

- **Tổng doanh thu:** Tổng doanh thu tổng hợp của Tổng công ty năm 2020 đạt 275,3 tỷ đồng, bằng 104,5% so với năm trước và bằng 144,8% kế hoạch năm 2020.

- **Lợi nhuận trước thuế:** Lợi nhuận trước thuế tổng hợp năm 2020 đạt 178,6 tỷ đồng, bằng 103,2% so với năm trước và bằng 146,6% kế hoạch năm 2020.

Lợi nhuận trước thuế theo báo cáo tài chính tổng hợp của Tổng công ty tăng trưởng 3,2% so với năm trước và vượt 46,6% so với kế hoạch năm 2020 nguyên nhân chính là do:

+ Trong năm 2020 nhiều doanh nghiệp có cổ phần vốn góp lớn của Tổng công ty đã tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và đưa ra quyết định chi trả cổ tức cao hơn dự kiến như Công ty CP Dược phẩm Sanofi Synthelabo Việt Nam, Công ty CP Dược phẩm OPC, Công ty CP Dược phẩm Trung ương 3...

+ Doanh thu từ lãi tiền gửi tăng do Tổng công ty tiếp tục cân đối dòng tiền, lựa chọn kỳ hạn dài hơn và lãi suất gửi tiền cao hơn để tối ưu hóa thu nhập tiền gửi có kỳ hạn.

2.2. Kết quả kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020	TH 2020	So sánh %	
					Với NT	Với KH
1	Tổng doanh thu	5.796.960	5.853.569	5.409.980	93,3%	92,4%
2	Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết	148.115	128.330	151.316	102,2%	117,9%
3	Lợi nhuận trước thuế	241.486	216.170	238.032	98,6%	110,1%

Tổng doanh thu theo báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty đạt thấp hơn so với thực hiện năm 2019 (giảm 6,7%) và chưa đạt kế hoạch đề ra (đạt 92,4%) nguyên nhân chính là do:

- Các công ty con và công ty liên kết của Tổng công ty đã gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh như đề cập tại phần tình hình chung.

- Một số công ty thay đổi cơ cấu sản phẩm, giảm các mặt hàng có giá trị cao nhưng biên lợi nhuận thấp.

Lợi nhuận trước thuế theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Tổng công ty vượt kế hoạch được giao 10%. Nguyên nhân là do chi phí tài chính (chi phí lãi vay) trong năm giảm mạnh so với dự kiến đồng thời các doanh nghiệp thành viên cũng đã thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

3. Đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ chính năm 2020

3.1. Quản lý phần vốn Nhà nước và vốn của Tổng công ty đầu tư tại các doanh nghiệp

Quản lý phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty và vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp thành viên được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ, quy định của Tổng công ty. Bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước và vốn của các cổ đông. Hệ số bảo toàn vốn năm 2020 đạt 1,03 lần.

Lãnh đạo Tổng công ty và Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp thành viên luôn tích cực hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp. Trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn, bất ổn do dịch Covid-19, 100% các Công ty con của Tổng công ty đều có tăng trưởng lợi nhuận so với năm 2019.

3.2. Công tác thoái vốn Nhà nước

Tổng công ty đã nghiêm túc, chủ động, tích cực thực hiện việc thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo Quyết định 908/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 580/VPCP – ĐMDN ngày 23/01/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc gia hạn thời gian thực hiện Quyết định 908/QĐ – TTg, các chỉ đạo của Bộ Y tế và các quy định của pháp luật.

Hiện nay, Bộ Y tế đang xem xét để phê duyệt Chứng thư thẩm định giá và Phương án thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty.

3.3. Công tác phòng chống dịch bệnh Covid – 19

Tổng công ty và các đơn vị thành viên đã thực hiện nghiêm túc, có trách nhiệm các chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch bệnh COVID – 19, Bộ Y tế về việc phòng, chống dịch bệnh COVID – 19 theo chủ trương "chống dịch như chống giặc", đặc biệt là tham gia, chỉ đạo, đôn đốc, phối hợp với các công ty thành viên trong việc: Dự trữ quốc gia về thuốc, trang thiết bị y tế, khẩu trang,...; Tăng cường sản xuất, xuất nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc, trang thiết bị y tế, khẩu trang, nước rửa tay đáp ứng theo đơn đặt hàng của các cơ sở khám chữa bệnh và nhu cầu của nhân dân. Với tinh thần chung tay cùng với Chính phủ và nhân dân cả nước nỗ lực phòng, chống và đẩy lùi dịch bệnh Covid-19. Trong vai trò là Tổng công ty duy nhất của ngành Dược, để góp phần giảm tải các thủ tục hành chính và thực hiện tiếp nhận, bảo quản, cấp phát nhanh chóng, kịp thời vật tư, thiết bị y tế và thuốc phòng chống dịch, Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP đã đề xuất và được Bộ Y tế chấp thuận việc Tổng công ty tài trợ toàn bộ chi phí tiếp nhận, lưu kho, bảo quản, chi phí bảo hiểm và các chi phí khác liên quan đến bảo quản hàng hóa, trang thiết bị, vật tư y tế phòng, chống dịch Covid-19 và tiếp tục duy trì cho đến khi hết dịch theo Quyết định 1372/QĐ-BYT ngày 26/3/2020. Ngoài ra Tổng công ty cũng phối hợp với các công ty thành viên, bằng các hoạt động thiết thực đóng góp và tài trợ các vật tư y tế cần thiết cho công tác phòng chống Covid-19 tại các địa phương và đơn vị. Những việc làm và đóng góp Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP cùng với các doanh nghiệp và tổ chức khác trong xã hội tạo thành sức mạnh cộng hưởng, chung sức đồng

lòng cùng Chính phủ và nhân dân cả nước vượt qua giai đoạn khó khăn và chiến thắng đại dịch.

Với những việc làm và thành tích đã đạt được, Tổng công ty và 07 công ty thành viên (Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Vidipha, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 2, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Việt Nam, Công ty cổ phần Hóa Dược Việt Nam và Công ty cổ phần Sanofi Việt Nam) đã được Bộ trưởng Bộ Y tế tặng Bằng khen trong công tác phòng, chống dịch Covid – 19 tại Quyết định số 20/QĐ-BYT ngày 05/01/2021 của Bộ Y tế.

3.4. Triển khai đầu tư xây dựng Hệ thống phân phối

Tổng công ty đã báo cáo Bộ Y tế Đề án phát triển Hệ thống phân phối và đề nghị Bộ Y tế xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư để Tổng công ty triển khai thực hiện.

Tổng công ty đang làm việc với các tổ chức tín dụng để tìm kiếm nguồn vốn đầu tư hiệu quả cho dự án.

3.5. Mở rộng hoạt động nghiên cứu BABE

Trong năm 2020, hoạt động nghiên cứu BABE của Tổng công ty gặp nhiều khó khăn, chưa hoàn thành được mục tiêu đề ra. Nguyên nhân chủ yếu là do ảnh hưởng trực tiếp của dịch Covid-19 dẫn đến khó khăn trong việc tuyển người tình nguyện, nhập thuốc mẫu, và do những khó khăn trong việc cấp mới, gia hạn, duy trì số đăng ký của các công ty khách hàng, việc hạn chế trong số lượng hoạt chất phải thực hiện thử tương đương sinh học theo quy định hiện hành,.....

Do sự thay đổi của Luật Phòng cháy, chữa cháy và các văn bản hướng dẫn thi hành, do các khó khăn được nêu ở trên, ngày 06/8/2020, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết tạm dừng triển khai thực hiện dự án “Đầu tư nâng công suất nghiên cứu tương đương sinh học tại Trung tâm nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ Dược” để xem xét lại địa điểm đầu tư và đánh giá lại hiệu quả dự án.

3.6. Thực hiện các nội dung tăng cường hợp tác giữa Vinapharm và Sanofi

Trong năm 2020, Vinapharm và Sanofi đã có nhiều trao đổi, tăng cường mối quan hệ hợp tác sâu rộng. Sanofi đã hỗ trợ tích cực cho Vinapharm trong việc xây dựng Đề án đầu tư hệ thống phân phối. Đồng thời, theo đề nghị của Vinapharm, Sanofi đã đồng ý tiếp nhận và miễn phí toàn bộ chi phí bảo quản hàng hóa, trang thiết bị, vật tư y tế phòng, chống dịch Covid-19.

3.7. Thực hiện các nhiệm vụ khác

Hoạt động phòng, chống bão lũ và ủng hộ phòng chống bão lũ tại Miền Trung

Ngay khi có dự báo bão, lũ lịch sử tại miền Trung năm 2020, Tổng công ty đã thông báo cho các công ty thành viên và chỉ đạo Người đại diện vốn tại các đơn vị thực hiện ngay các biện pháp phòng chống bão lũ, đảm bảo an toàn cho người, tài sản và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Tổng công ty đã ủng hộ cho Văn phòng thường trực BCH phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn – Bộ Y tế và Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe Trung ương tổng cộng 410 cơ số thuốc phục vụ công tác phòng chống thiên tai tại các tỉnh Miền Trung bị ảnh hưởng bão lũ với tổng giá trị khoảng 2 tỷ đồng.

Các hoạt động khác

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao luôn được Ban lãnh đạo Tổng công ty quan tâm đầu tư phát triển để nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

Những năm qua Tổng công ty cũng rất tích cực trong công tác hoạt động xã hội cộng đồng, công tác từ thiện, chăm lo cho những người có hoàn cảnh khó khăn. Tổng công ty cũng đã tổ chức chuyển đi thiện nguyện, trao tặng áo ấm, chăn ấm, thuốc và vật tư y tế cho trường học, trạm y tế các xã vùng cao thuộc huyện Sapa, tỉnh Lào Cai.

Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên tích cực triển khai các công tác hướng tới lễ kỉ niệm 50 năm thành lập Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP (1971 - 2021).

B. KẾ HOẠCH MỤC TIÊU NĂM 2021

I. Dự báo tình hình năm 2021

Năm 2021 kinh tế Việt Nam được nhiều tổ chức quốc tế dự báo sẽ bước vào thời kỳ "bật tăng" sau đại dịch khi tăng trưởng "vọt" lên mức 6-7% và vượt mục tiêu Quốc hội đề ra. Tuy vậy, những dự báo này đều gắn chặt với giả định "phụ thuộc rất nhiều vào việc khống chế dịch bệnh trên toàn cầu cũng như việc giới thiệu các vaccine trong bối cảnh các quốc gia đang đối mặt với các đợt lây nhiễm nghiêm trọng hơn cũng như sự xuất hiện các chủng virus mới lây lan mạnh hơn".

Thị trường kinh doanh dược phẩm trong nước hiện nay cạnh tranh rất gay gắt, trong đó đặc biệt cạnh tranh về giá sẽ dẫn tới hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp giảm sút.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty thành viên vẫn bị ảnh hưởng do phụ thuộc rất lớn vào nguồn nguyên liệu, hàng hóa nhập khẩu, việc đăng ký mới, gia hạn và duy trì số đăng ký vẫn là vấn đề đáng lo ngại và thậm chí có thể dẫn đến việc đình trệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp.

II. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2021

Với các thông tin dự báo như trên và trên cơ sở báo cáo kế hoạch năm 2021 của các công ty thành viên, Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2021

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020		Kế hoạch 2021		So với TH năm trước (%)	
		Tổng hợp	Hợp nhất	Tổng hợp	Hợp nhất	Tổng hợp	Hợp nhất
1	Tổng doanh thu và thu nhập	275.267	5.409.980	268.801	5.420.478	97,7%	100,2%
2	Phân lãi trong công ty liên doanh, liên kết		151.316	-	75.527	-	49,9%
3	Lợi nhuận trước thuế	178.563	238.032	193.052	152.897	108,1%	64,2%

Một số giả định quan trọng ảnh hưởng lớn tới kết quả kinh doanh năm 2021:

(1) Kế hoạch kinh doanh Tổng hợp:

- Doanh thu tổng hợp của Tổng công ty năm 2021 được giả định không bao gồm doanh thu từ chuyển nhượng bất động sản thuộc sở hữu của Tổng công ty tại dự án 60B Nguyễn Huy Tường và không tiếp tục cho Công ty Sông Hồng thuê tại 95 Láng Hạ.

- Công ty Cổ phần Dược phẩm Sanofi Synthelabo Việt Nam (SSV) dự kiến chi trả cổ tức trong năm 2021 bằng với thực hiện năm 2020.

- Thu nhập từ lãi tiền gửi năm 2021 dự kiến tương đương 90% số liệu năm 2020 do dự kiến bằng số dư dòng tiền trung bình năm 2021 nhân với lãi suất trung bình 5,5%/năm (Số dư dòng tiền trung bình đã tính tới tiền thuê đất thực hiện dự án HTPP 181 tỷ đồng).

(2) Kế hoạch kinh doanh Hợp nhất:

- Công ty Cổ phần Dược phẩm Sanofi Synthelabo Việt Nam đã dừng sản xuất từ tháng 9/2020 và chuyển toàn bộ số đăng ký sang nhà máy của Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam nên dự kiến lợi nhuận năm 2021 của SSV ghi nhận trên Báo cáo tài chính hợp nhất giảm mạnh so với năm 2020 (chỉ còn 12% so với thực hiện năm 2020).

- Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 tiếp tục đặt Kế hoạch lợi nhuận 2021 thận trọng (chỉ khoảng 50% so với thực hiện năm 2020).

III. Các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện

1. Quản lý phần vốn Nhà nước và vốn của Tổng công ty đầu tư tại các doanh nghiệp thành viên

Quản lý phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty và vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp thành viên theo đúng các quy định của pháp luật và điều lệ, quy định của Tổng công ty. Bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước và vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp.

2. Công tác thoái vốn Nhà nước

Nghiêm túc, tích cực thực hiện việc thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo Quyết định 908/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 580/VPCP – ĐMDN ngày 23/01/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc gia hạn thời gian thực hiện Quyết định 908/QĐ – TTg, các chỉ đạo của Bộ Y tế và các quy định của pháp luật.

3. Triển khai đầu tư xây dựng Hệ thống phân phối

- Theo sát, tích cực làm việc, thúc đẩy Bộ Y tế xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư.
- Triển khai thực hiện đầu tư xây dựng Hệ thống phân phối sau khi được Bộ Y tế, Đại hội đồng cổ đông thông qua.

4. Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới, các chỉ đạo của Bộ Y tế, Cục Quản lý Dược về việc chuẩn bị nguồn cung nguyên vật liệu, hàng hóa để đáp ứng nhu cầu sản xuất, xuất khẩu và công tác phòng chống dịch.

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, bảo quản hàng hóa, trang thiết bị, vật tư y tế phòng, chống dịch Covid-19 theo Quyết định 1372/QĐ-BYT ngày 26/03/2020 và Quyết định 1726/QĐ-BYT ngày 15/04/2020. Phối hợp với Vụ Kế hoạch Tài chính, Bộ Y tế và các đơn vị thành viên trong việc điều chuyển hàng hóa và thanh, quyết toán kinh phí bảo quản, chi phí bảo hiểm hàng hóa, trang thiết bị vật tư phòng chống dịch và tổng hợp báo cáo Bộ Y tế.

5. Thực hiện các nội dung tăng cường hợp tác giữa Vinapharm và Sanofi

Tiếp tục hợp tác trong việc hoàn thiện, triển khai dự án đầu tư xây dựng Hệ thống phân phối của Tổng công ty, hợp tác phân phối sản phẩm tại Việt Nam cũng như trao đổi về cơ hội chuyển giao các sản phẩm mà Tập đoàn Sanofi không có kế hoạch tiếp tục sản xuất tại Việt Nam.

6. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác

IV. Giải pháp thực hiện

1. Về tổ chức quản lý

- Hoàn thiện các quy trình, quy chế hoạt động phù hợp với tình hình thực tế và các qui định pháp luật hiện hành.

- Chú trọng công tác quản trị nhân sự, có kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ năng lực cán bộ của các phòng ban chuyên môn.

- Tổ chức tập huấn các văn bản pháp luật mới liên quan đến hoạt động và các kỹ năng cần thiết cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Về công tác đầu tư và công bố thông tin

2.1. Về đầu tư tài chính và công bố thông tin

- Tăng cường quản lý, giám sát hoạt động của Người đại diện phần vốn cũng như hiệu quả vốn đầu tư của Tổng công ty tại các doanh nghiệp thành viên.

- Thực hiện mua thêm cổ phần của các doanh nghiệp thành viên có kế hoạch phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo lợi ích của Tổng công ty.

- Công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định của Pháp luật.

2.2. Về đầu tư xây dựng Hệ thống phân phối và khai thác các quỹ đất

- Xây dựng giải pháp để cải thiện cơ cấu vận hành hiện tại của Hệ thống phân phối của các công ty con, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty và hiệu quả kinh doanh tổng hợp của Tổng công ty.

- Khảo sát các khu đất có thể triển khai đầu tư xây dựng dự án, làm việc với các nguồn tài trợ vốn để triển khai thực hiện dự án ngay sau khi được Bộ Y tế, Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Cập nhật tình hình, theo sát các chỉ đạo của các cơ quan quản lý Nhà nước để triển khai đổi tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng kế hoạch khai thác hiệu quả các khu đất của Tổng công ty.

3. Về công tác tài chính kế toán

- Lập kế hoạch dòng tiền chi tiết, cân đối nguồn vốn để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và đảm bảo đầy đủ, kịp thời tài chính cho các hoạt động đầu tư kinh doanh của Tổng công ty.

- Tăng cường các biện pháp để thu hồi dứt điểm khoản công nợ đã phát sinh thời gian dài (Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 2, Công ty cổ phần Dược Trung ương 3,...).

4. Về khoa học công nghệ

- Tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để mở rộng hoạt động nghiên cứu BABE của Tổng công ty.

- Tích cực triển khai áp dụng Công nghệ thông tin trong các hoạt động của Tổng công ty và các công ty thành viên.

- Tiếp tục thực hiện và cải tiến các quy trình ISO phiên bản 9001:2015.

5. Các giải pháp thực hiện khác

- Xây dựng phương án ứng phó với những ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19 đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo nguồn nguyên liệu, hàng hóa cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các biện pháp phòng chống dịch bệnh có hiệu quả.

- Quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, đẩy mạnh công tác bán hàng, giảm rủi ro hàng chậm luân chuyển, giảm chất lượng.

- Đối với Công ty TNHH Dược phẩm Codupha-Lào: Đến năm 2023 đối tác Lào trong Công ty TNHH Dược phẩm Codupha – Lào sẽ không tiếp tục hợp tác và sẽ lấy lại quyền sử dụng đất, khi đó công ty Codupha – Lào sẽ phải giải thể. Người đại diện vốn nhà nước tại Tổng công ty tiếp tục kính đề nghị Bộ Y tế chấp thuận chủ trương để thực hiện việc chuyển nhượng vốn tại Codupha – Lào trong thời gian sớm nhất nhằm thu hồi kịp thời vốn đầu tư đồng thời tránh phát sinh các rủi ro do việc giải thể doanh nghiệp. Tổng công ty yêu cầu Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha xây dựng phương án tái cơ cấu Công ty Codupha – Lào để đảm bảo hiệu quả vốn đầu tư trong khi chưa thực hiện việc chuyển nhượng vốn tại Codupha – Lào theo quy định. Báo cáo Tổng công ty và Bộ Y tế.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, kế hoạch hoạt động năm 2021 của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Sơn

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ
2016-2021 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2021-2026**

Căn cứ các quy định của pháp luật liên quan, quy định tại Điều lệ của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021 – 2026 như sau:

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2016-2021 (Từ 27/11/2016)

Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhiệm kỳ 2016 – 2021 được bầu tại Đại hội đồng cổ đông lần đầu vào ngày 27/11/2016, bao gồm 05 thành viên:

- Ông Lê Văn Sơn, Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Đinh Xuân Hân, thành viên Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc;
- Bà Hàn Thị Khánh Vinh, thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc;
- Bà Nguyễn Hồng Nhung, thành viên Hội đồng quản trị;
- Ông Trần Anh Vương, thành viên Hội đồng quản trị.

Trong nhiệm kỳ, Hội đồng quản trị không có thay đổi về nhân sự.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP đã thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và trách nhiệm được giao, cụ thể:

- Các cuộc họp Hội đồng quản trị, việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản được thực hiện đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và theo quyết định của Hội đồng quản trị về việc phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng quản trị. Trong nhiệm kỳ 2016 – 2021 (Từ ngày 27/11/2016) HĐQT đã tổ chức 19 phiên họp và ban hành tổng cộng 416 nghị quyết, 88 quyết định về những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

I. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh và mục tiêu chiến lược nhiệm kỳ 2016 - 2021

Hoạt động của Tổng công ty nhiệm kỳ năm 2016-2021 trong bối cảnh ngoài khó khăn như các doanh nghiệp trong nước nói chung và doanh nghiệp ngành dược nói riêng. Tổng công ty còn gặp phải một số khó khăn khác mà gần như duy nhất trong nước không có doanh nghiệp nào gặp phải:

Tổng công ty mẹ cổ phần hóa sau các công ty con và các công ty thành viên (thời kỳ này giai đoạn này quy mô vốn của Tổng công ty ở các công ty thành viên đa số còn lại dưới 30% vốn điều lệ - chỉ có 3 công ty con: Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương

CPC1, Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha và Công ty cổ phần Dược Trung ương 3 Tổng công ty nắm giữ 65% vốn điều lệ). Do đó, việc khai thác lợi thế tiềm năng từ các công ty thành viên để xây dựng và thực hiện các mục tiêu chiến lược tương ứng với vị thế của Tổng công ty mẹ rất khó khăn và hạn chế, kể cả trong hoạt động đầu tư vào các dự án lớn và việc duy trì tỷ lệ phần vốn của Tổng công ty tại các công ty mà Tổng công ty có tỷ lệ góp vốn thấp.

Khi định giá để xác định giá trị khi cổ phần hóa thì vốn của Tổng công ty sau cổ phần hóa tăng lên gần 900 tỷ đồng so với giá trị thực tế số sách (do định giá các cổ phiếu của các công ty thành viên tăng lên), điều này gây áp lực về vốn, ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả kinh doanh.

Đầu năm 2017 Tổng công ty mới chuyển sang hoạt động công ty cổ phần. Ngày 30/6/2017, Tổng công ty thực hiện bàn giao từ công ty nhà nước sang công ty cổ phần nhưng tháng 8 năm 2017 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định trong đó quy định về thoái vốn tại Tổng công ty theo hai giai đoạn (Giai đoạn 1 đến 31/12/2017 thoái hết 35%, Giai đoạn 2 đến 2018 thoái hết phần còn lại) cho nên một loạt các mục tiêu kế hoạch đã được đề ra chậm được triển khai thậm chí có một số mục tiêu không thực hiện được. Một số chiến lược phát triển tại các công ty con cũng gặp khó khăn trong triển khai, tâm lý làm việc của một số cán bộ và người lao động cũng ít nhiều ảnh hưởng.

Đứng trước những khó khăn trên của Tổng công ty, nhưng với sự đoàn kết thống nhất, trách nhiệm, năng lực dự báo của Hội đồng quản trị đã đưa ra những định hướng mục tiêu chiến lược đúng đắn. Đồng thời sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, sự quyết tâm đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp trong mọi hoạt động và sự năng động sáng tạo nỗ lực của Ban điều hành cùng với cán bộ nhân viên, đặc biệt sự tin tưởng ủng hộ của các Công ty con và các Công ty thành viên cũng như các đối tác chiến lược. Tổng công ty đã hoàn thành tương đối tốt các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua hàng năm.

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông một số kết quả quan trọng trong nhiệm kỳ 2016 – 2021 như sau:

1. Kết quả kinh doanh

KẾT QUẢ KINH DOANH TỔNG HỢP

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Các chỉ tiêu	2017			2018			2019			2020			CAGR
	KH	TH	%TH/ KH	KH	TH	%TH/ KH	KH	TH	%TH/ KH	KH	TH	%TH/ KH	
Tổng doanh thu	293	159	54,3%	203	187	92,3%	272	263	96,8%	190	275	144,8%	20%
LNTT	26	27	103,8%	33	91	274,8%	93	173	186,1%	122	179	146,6%	88%

Các chỉ tiêu	2017			2018			2019			2020			CAGR
	KH	TH	%TH/ KH	KH	TH	%TH/ KH	KH	TH	%TH/ KH	KH	TH	%TH/ KH	
Cổ tức	-	-	-	-	3%	-	3%	4%	133,3%	4%	4%	100%	

(*) Năm 2017: Từ 8/12/2016 đến 31/12/2017

- Về kết quả kinh doanh, thực hiện theo quy định về ghi nhận doanh thu, lợi nhuận sau khi cổ phần hóa, doanh thu và lợi nhuận trước thuế năm đầu tiên hoạt động theo mô hình công ty cổ phần của Tổng công ty đạt lần lượt là 159 tỷ đồng và 27 tỷ đồng; Đến năm 2020, Tổng doanh thu đạt 275 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế đạt 179 tỷ đồng tương ứng với mức tăng trưởng bình quân kép hàng năm là 20% và 88%.

- Cổ tức bình quân đạt 3,67%/năm (Không tính năm 2017 là do: hoạt động chính của Tổng công ty là đầu tư vốn, lợi nhuận chủ yếu tới từ cổ tức của các khoản đầu tư. Năm 2017 tổng công ty nhận 127 tỷ cổ tức năm 2016 từ các khoản đầu tư nhưng chỉ ghi nhận vào doanh thu 44 tỷ do đã tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa và nộp về ngân sách nhà nước theo quy định).

STT	Năm	2018	2019	2020 (dự kiến)
I	Tổng số tiền trả cổ tức theo nghị quyết ĐHCĐ	71.100.000.000	94.800.000.000	94.800.000.000
1	Tổng số cổ phần	237.000.000	237.000.000	237.000.000
2	Tỷ lệ cổ phần của cổ đông Nhà nước	154.050.000	154.050.000	154.050.000
3	Tỷ lệ % cổ tức	3%	4%	4%
4	Số tiền cổ tức cổ đông Nhà nước được nhận	46.215.000.000	61.620.000.000	61.620.000.000
5	Đã nộp vào ngân sách Nhà nước	46.215.000.000	61.620.000.000	

KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Các chỉ tiêu	2017 (*)			2018			2019			2020			CAGR
	KH	TH	%TH/ KH	KH	TH	%TH/ KH	KH	TH	%TH/ KH	KH	TH	%TH/ KH	
Tổng doanh thu	-	6.935	-	6.682	6.098	91,3%	6.329	5.797	91,6%	5.854	5.410	92,5%	-8%
LNTT	-	276	-	243	218	89,6%	218	241	110,8%	216	238	110,2%	-5%

(*) Năm 2017: Từ 8/12/2016 đến 31/12/2017

- Trong nhiệm kỳ 2016 - 2021, tổng doanh thu, lợi nhuận trước thuế hợp nhất của Tổng công ty có sự sụt giảm là do một số nguyên nhân quan trọng như sau:

+ Ảnh hưởng do các khó khăn chung của ngành dược:

- Đây là giai đoạn thực sự khó khăn đối với các doanh nghiệp ngành dược nói chung và các doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty nói riêng trong việc phát triển thị trường đặc biệt trong vấn đề đăng ký mới, gia hạn và duy trì số đăng ký; Rất ít thuốc được cấp mới, gia hạn và duy trì số đăng ký dẫn đến nhiều mặt hàng của các doanh nghiệp không có số đăng ký để sản xuất, nhập khẩu; Hàng nhập khẩu, hàng sản xuất phải nhập khẩu, sản xuất với số lượng lớn do nguy cơ hết số đăng ký dẫn đến làm tăng chi phí vốn và chi phí lưu kho, có những trường hợp phải nhập khẩu, sản xuất dự trữ với lượng cơ số lớn để đấu thầu nhưng không trúng thầu dẫn đến phải hủy hàng số lượng lớn khi hết hạn.

- Bên cạnh đó là vấn đề thiếu và tăng giá nguyên liệu để sản xuất thuốc: 90% nguyên liệu để sản xuất thuốc được nhập khẩu từ nước ngoài, trong đó chủ yếu từ Trung Quốc và Ấn Độ. Thời gian qua, Trung Quốc với nỗ lực giảm thiểu tình trạng ô nhiễm đã đóng cửa nhiều nhà máy sản xuất lớn, đây cũng là một trong những nguyên nhân làm tăng giá hoạt chất đầu vào (API).

- Năm 2020, có đến 87% doanh nghiệp chịu tác động tiêu cực bởi dịch bệnh Covid-19¹. Việc thẩm định GMP cho các nhà máy, đặc biệt là các nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP – EU, GMP – PICs, quá trình chuyển giao công nghệ cho sản phẩm mới,... cũng bị cản trở do việc di chuyển của các chuyên gia và đối tác bị hạn chế bởi dịch bệnh; Xuất khẩu cũng chậm lại do ảnh hưởng của dịch bệnh tại thị trường xuất khẩu.

- Từ tháng 10/2019 các doanh nghiệp dược Việt Nam gặp nhiều khó khăn do quy định siết chặt về đấu thầu tập trung thuốc quốc gia với nhiều bất cập chưa được giải quyết. Các doanh nghiệp phải cạnh tranh khốc liệt bằng việc giảm giá bán để duy trì doanh số mảng ETC. Qua đó cũng ảnh hưởng không nhỏ tới lợi nhuận của các công ty.

+ Ảnh hưởng do một số yếu tố nội tại của Tổng công ty thay đổi:

- Về doanh thu: Do khó khăn trong việc đăng ký mới, gia hạn và duy trì số đăng ký dẫn đến việc thiếu hụt nguồn hàng trong đó có các mặt hàng chủ lực đóng góp phần lớn doanh số của các doanh nghiệp. Thêm vào đó, các công ty con của Tổng công ty đã thực hiện chuyển đổi từ hợp đồng mua bán sang hợp đồng ủy thác nhập khẩu, thay đổi cơ cấu sản phẩm (giảm tỷ trọng các sản phẩm có giá trị lớn nhưng biên lợi nhuận thấp). Do vậy, tổng doanh thu năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 và Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha giảm so với tổng doanh thu ghi nhận năm 2017 lần lượt là 14% và 19%.

- Về lợi nhuận trước thuế: Do lợi nhuận của công ty con và một vài công ty liên kết của Tổng công ty có sự sụt giảm dẫn đến lợi nhuận trên báo cáo hợp nhất của Tổng công ty bị sụt giảm khoảng 10%.

2. Bảo toàn, phát triển vốn chủ sở hữu

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017 *	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	CAGR
1	Tổng tài sản	2.439.942	2.496.418	2.597.302	2.676.257	3%
2	Vốn chủ sở hữu,	2.394.507	2.480.769	2.577.261	2.655.308	4%

¹ Báo cáo tác động của dịch Covid-19 đối với doanh nghiệp Việt Nam do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) phối hợp với Ngân hàng thế giới (WB) thực hiện

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017 *	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	CAGR
	trong đó:					
	Vốn điều lệ	2.370.000	2.370.000	2.370.000	2.370.000	0%

(*) Năm 2017: Từ 8/12/2016 đến 31/12/2017

Trong nhiệm kỳ 2016-2021, Tổng công ty không tăng vốn điều lệ, tăng trưởng bình quân kép của Tổng tài sản và vốn chủ sở hữu lần lượt là 3% và 4%.

3. Đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chiến lược

3.1. Xây dựng Hệ thống phân phối

Đến nay việc xây dựng hệ thống phân phối hiện đại chuyên nghiệp vẫn chưa thực hiện được. Và một trong những lí do là Tổng công ty phải dừng việc triển khai các dự án có quy mô đầu tư lớn trong khi chờ thoái vốn Nhà nước.

Tiến độ triển khai dự án đến thời điểm hiện tại như sau:

- Tổng công ty đã báo cáo Bộ Y tế Đề án phát triển Hệ thống phân phối và đề nghị Bộ Y tế xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư để Tổng công ty triển khai thực hiện.

- Tổng công ty đã tiến hành khảo sát các khu đất và làm việc với các tổ chức tín dụng để tìm kiếm nguồn vốn đầu tư hiệu quả cho dự án.

- Tổng công ty cũng đã làm việc với các tập đoàn dược phẩm đa quốc gia và các công ty dược phẩm trong nước để sẵn sàng hợp tác phân phối sản phẩm khi dự án hoàn thành đi vào phân phối.

3.2. Mở rộng dự án Trung tâm Nghiên cứu tương đương sinh học BABE

Dự án đầu tư nâng công suất nghiên cứu tương đương sinh học tại Trung tâm nghiên cứu và phát triển KHCN Dược đã được Tổng công ty tiến hành triển khai sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 phê duyệt.

Do sự thay đổi của Luật Phòng cháy, chữa cháy và các văn bản hướng dẫn thi hành, các đơn vị tư vấn không thể triển khai thực hiện phương án thẩm duyệt thiết kế PCCC cho toàn bộ tòa nhà trụ sở văn phòng Tổng công ty tại 12 Ngô Tất Tố, phường Văn Miếu, quận Đống Đa, Hà Nội. Do vậy, phương án chuyển Trung tâm BABE từ 160 Tôn Đức Thắng về 12 Ngô Tất Tố là không khả thi.

Nhu cầu làm nghiên cứu BE giảm mạnh do các Doanh nghiệp hầu hết đã thực hiện xong với 12 hoạt chất yêu cầu bắt buộc làm BE (Thông tư 08/2010/TT-BYT đã triển khai 11 năm chưa được thay đổi). Bên cạnh đó do ảnh hưởng của Covid 19, do khó khăn trong việc cấp mới, gia hạn, duy trì số đăng ký.

Vì vậy, Ngày 06/8/2020, Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết tạm dừng triển khai thực hiện dự án “Đầu tư nâng công suất nghiên cứu tương đương sinh học tại Trung tâm nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ Dược” để xem xét lại địa điểm đầu tư và đánh giá lại hiệu quả dự án.

3.3. Phát triển vùng dược liệu

Hiện nay, nhu cầu sử dụng dược liệu và thuốc từ dược liệu để chăm sóc sức khỏe của người dân ngày càng tăng và các doanh nghiệp ngày càng tham gia nhiều vào lĩnh vực sản

xuất các sản phẩm từ dược liệu, trong khi đó nguồn dược liệu Việt Nam ngày càng cạn kiệt do khai thác quá mức thiếu sự bảo tồn và nuôi trồng. Do đó, tiềm năng để phát triển vùng dược liệu là rất lớn.

Tổng công ty đã nghiên cứu dự án tiền khả thi phát triển vùng dược liệu. Cũng như việc xây dựng hệ thống phân phối, việc tạm dừng triển khai dự án phát triển vùng dược liệu là do Tổng công ty phải dừng triển khai các dự án có quy mô đầu tư lớn trong quá trình thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty.

Phát triển vùng dược liệu sẽ tiếp tục là một trong những mục tiêu được Tổng công ty xác định và triển khai trong nhiệm kỳ HĐQT 2021 – 2026.

3.4. Quản lý phân vốn góp của Tổng công ty tại các công ty thành viên

Trong giai đoạn 2016-2021, hoạt động chủ yếu của Tổng công ty vẫn là hoạt động quản lý phân vốn góp của của Tổng công ty tại các công ty thành viên nhằm bảo toàn vốn và duy trì có hiệu quả tỷ lệ góp vốn của Tổng công ty tại các đơn vị thành viên. Giá trị đầu tư dài hạn trên Báo cáo tài chính hợp nhất tại thời điểm 31/12/2020 là 1.764 tỷ đồng (tăng trưởng 16% so với thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần ngày 07/12/2016).

Tổng công ty đã thực hiện được một nhiệm vụ rất quan trọng là duy trì được tỷ lệ phần vốn của Tổng công ty tại các công ty thành viên (mặc dù trong giai đoạn này là có sự cạnh tranh mua bán sáp nhập tăng tỷ lệ sở hữu vốn giữa các công ty với nhau rất khốc liệt dẫn đến sự thay đổi chủ sở hữu và cơ cấu vốn).

Đặc biệt là việc ký kết hợp đồng hợp tác chiến lược với Sanofi và tăng cường sự hợp tác với các công ty thành viên khác. Ngày 10/11/2017, dưới sự chứng kiến của đại diện lãnh đạo Bộ Y tế - Thứ trưởng Trương Quốc Cường, Tổng công ty đã tiến hành ký kết hoàn thành Hợp đồng hợp tác chiến lược với Tập đoàn dược phẩm Sanofi – một trong những tập đoàn dược phẩm hàng đầu thế giới sở hữu nhiều công thức biệt dược gốc với danh mục đa dạng trên 150 loại sản phẩm, bao gồm các sản phẩm kê toa, không kê toa và vắc-xin,... Công ty cổ phần Dược phẩm Sanofi – Synthelabo Việt Nam luôn là doanh nghiệp có hiệu quả hoạt động cao nhất trong danh mục đầu tư của Tổng công ty. Tổng công ty là doanh nghiệp duy nhất trong khu vực Đông Nam Á có mối quan hệ hợp tác chiến lược toàn diện (từ năm 1993) với Tập đoàn dược phẩm Sanofi.

Bên cạnh đó, Tổng công ty định kỳ tổ chức Hội nghị cung cấp các thông tin thị trường, cập nhật chính sách pháp luật mới cho Người đại diện phần vốn của Tổng công ty và lãnh đạo các doanh nghiệp thành viên; Cùng với Hiệp hội các doanh nghiệp Dược Việt Nam và các doanh nghiệp thành viên đề xuất, kiến nghị các cơ quan quản lý nhà nước tháo gỡ vướng mắc mà các doanh nghiệp đang gặp phải; Hỗ trợ hoạt động quản lý doanh nghiệp thành viên một cách chuyên nghiệp, góp phần gia tăng hiệu quả vốn đầu tư của Tổng công ty tại các công ty thành viên với mục tiêu gia tăng giá trị vốn hóa, giá trị cổ phiếu DVN và cổ tức cho các cổ đông.

3.5. Đầu tư, khai thác hiệu quả các tài sản trên đất và lợi thế vị trí địa lý các quỹ đất mà Tổng công ty đang được quyền sử dụng

3.5.1. Dự án 95 Láng Hạ

Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015 và Nghị định 101/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 về cải tạo, xây dựng nhà chung cư có những bất cập dẫn đến làm chậm quá trình triển khai thực hiện dự án.



Tổng công ty đã nhiều lần gửi văn bản và tổ chức các buổi làm việc với Liên danh Công ty CP Tài chính Đất Việt và Công ty CP Đầu tư xây dựng Sông Hồng để đề nghị tìm kiếm giải pháp, phối hợp đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án.

3.5.2. Dự án tại Khu đất số 178 Điện Biên Phủ, Quận 3, TP HCM

Sau khi chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Tổng công ty đã triển khai thực hiện các thủ tục đổi tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sang tên Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP theo quy định để thực hiện các thủ tục đầu tư dự án. Sở TNMT TP. Hồ Chí Minh hiện đang xem xét giải quyết việc đổi tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại khu đất 178 Điện Biên Phủ theo đề xuất của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 151/2020/NQ/TCTD – HĐQT ngày 04/12/2020 về việc cho thuê văn phòng tại 178 Điện Biên Phủ, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương Codupha.

4. Là doanh nghiệp đứng đầu trong top 10 doanh nghiệp đại chúng quy mô lớn thực hiện tốt công bố thông tin và minh bạch 2018-2019

Sau khi được giao dịch trên sàn giao dịch Upcom (từ ngày 19/5/2017), Tổng công ty thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ công bố thông tin theo quy định. Tổng công ty đã được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đánh giá là doanh nghiệp đứng đầu trong top 10 doanh nghiệp đại chúng quy mô lớn thực hiện tốt công bố thông tin và minh bạch 2018-2019.

Tình hình cổ phiếu DVN giai đoạn 2017-2021



Cổ phiếu DVN được giao dịch trên sàn Upcom từ ngày 19/5/2017 với giá 13.680 đồng. Tính đến hết phiên giao dịch ngày 31/3/2021, cổ phiếu DVN đã có 970 phiên giao dịch và hiện đang có giá 17.800 đồng/cổ phần, tăng trưởng 30% so với giá phiên giao dịch đầu tiên, tương đương với tốc độ tăng trưởng về giá và vốn hóa khoảng 7,27%/năm.

Năm 2017, làn sóng thoái vốn các doanh nghiệp nhà nước đã tạo ra một xu hướng tăng với hầu hết các cổ phiếu thuộc diện thoái vốn trên sàn giao dịch chứng khoán tại Việt Nam, trong đó có DVN. Chỉ sau hơn 2 tháng giao dịch, DVN tăng lên mức cao nhất 27.000 đồng/cổ phiếu vào ngày 26/5/2017 và đây cũng là giá cao nhất trong lịch sử giao dịch của

cổ phiếu. Tuy nhiên, ngược với xu hướng tăng của thị trường chung, cổ phiếu DVN liên tục giảm giá mạnh trong quý 3 năm 2017 để chạm đến mức thấp nhất năm vào ngày 16/10 ở giá 13.700 đồng trước khi hồi phục trở lại vùng giá 19 - 20.000 đồng vào cuối năm này. Năm 2017 cũng ghi nhận lượng giao dịch cổ phiếu DVN lớn nhất với khoảng 605 nghìn đơn vị được giao dịch mỗi phiên. Kể từ năm 2018 đến hết năm 2019, do thị trường chứng khoán đi xuống, cổ phiếu DVN cũng liên tục suy giảm cả về giá trị và giao dịch và đã về đến gần mệnh giá vào cuối năm 2019. Thanh khoản trung bình năm 2018 khoảng 473 nghìn đơn vị mỗi phiên, giảm 22% so với năm 2017, thanh khoản trung bình năm 2019 giảm mạnh 88% về chỉ còn khoảng 59 nghìn đơn vị mỗi phiên.

Cổ phiếu DVN đạt mức thấp nhất lịch sử cùng bối cảnh thị trường tài chính, chứng khoán Việt Nam cũng như thế giới bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi đại dịch Covid-19, chạm mức dưới mệnh giá 9.100 đồng/cổ phiếu vào ngày 31/3/2020. Tuy nhiên, cũng kể từ đây, thị trường chứng khoán hồi phục cùng kì vọng về cổ phiếu hàng đầu ngành dược Việt Nam khiến cho DVN chính thức hình thành mức giá đáy và hồi phục đi lên. Kết thúc năm 2020, cổ phiếu DVN đạt mức giá 17.800, tăng trưởng ấn tượng 73% trong năm về giá trị và 456% về thanh khoản.

Trong quý 1 năm 2021, đà hồi phục của cổ phiếu DVN tiếp tục diễn ra khá vững vàng và đã có thời điểm cổ phiếu chạm đến gần mốc 20.000 đồng/cổ phần vào đầu tháng 3.

5. Nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Y tế

Ngày 24/8/2017 Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP nhận được Quyết định số 1232/QĐ – TTg ngày 17/8/2017 phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 – 2020.

Trong giai đoạn 2017-2020, Tổng công ty luôn nỗ lực sát sao và tuân thủ nghiêm túc các yêu cầu chỉ đạo của Bộ Y tế, nhưng đến nay việc thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty vẫn đang trong quá trình thực hiện.

Ngày 29/6/2020 Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định 908/QĐ-TTg và ngày 23/01/2021 Văn phòng Chính phủ ra văn bản số 580/VPCP – ĐMDN về việc gia hạn thời gian thực hiện Quyết định 908/QĐ – TTg, tiếp tục thực hiện thoái vốn đến hết năm 2021.

Hiện nay, Bộ Y tế đang xem xét để phê duyệt Chứng thư thẩm định giá và Phương án thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty.

6. Các nhiệm vụ khác

Tổng công ty là đơn vị tài trợ chi phí tiếp nhận, mua bảo hiểm, bảo quản hàng hóa, trang thiết bị, vật tư y tế phòng, chống dịch Covid-19, chung tay cùng Bộ Y tế trong việc trao tặng một số vật tư y tế cho ban chỉ đạo phòng, chống dịch covid-19 cho một số tỉnh phía Bắc trong đợt bùng phát dịch lần thứ ba. Tổng công ty cũng phối hợp với BCH Đoàn Thanh niên cơ quan Bộ Y tế trao tặng một số quà tặng cho cơ sở y tế và Đoàn Thanh niên Sở Y tế tỉnh Hòa Bình, Đoàn Thanh niên TP. Hòa Bình để triển khai các hoạt động tình nguyện vì sức khỏe cộng đồng cho người dân địa phương.

Bên cạnh đó, Tổng công ty cũng tổ chức các hoạt động thiện nguyện tại những địa phương còn khó khăn (Chương trình thiện nguyện “Năng ấm vùng cao” trao tặng chăn ấm, áo ấm, thuốc, vật tư y tế cho người dân, học sinh, Trạm Y tế xã Thanh Bình, Huyện SaPa,

09
CỘ
ƯỢ
T N
PHC

tỉnh Lào Cai tháng 10/2020); Ủng hộ 410 cơ sở thuốc phục vụ công tác phòng chống thiên tai tại các tỉnh Miền Trung bị ảnh hưởng bão lũ với tổng giá trị hơn 2 tỷ đồng.

II. Đánh giá kết quả giám sát của Hội đồng quản trị với Tổng giám đốc và các Cán bộ điều hành khác

Thông qua cơ chế giám sát, đánh giá và báo cáo định kỳ, Hội đồng quản trị đánh giá Tổng giám đốc và Ban điều hành đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Hội đồng quản trị thông qua Ban kiểm soát nắm bắt được tình hình hoạt động của Tổng công ty, từ đó kịp thời đưa ra được các giải pháp, kiến nghị hữu ích hỗ trợ cho Ban điều hành.

- Giám sát công tác điều hành hoạt động kinh doanh theo các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định.

- Thực hiện việc chi trả cổ tức bằng tiền năm 2017, 2018, 2019 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

III. Thực hiện chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Trong nhiệm kỳ I (2016 - 2021), việc chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Thư ký Tổng công ty được thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021 – 2026

I. Một số thông tin dự báo và triển vọng phát triển

Cơ quan Nghiên cứu Kinh tế (EIU) dự báo Việt Nam sẽ vẫn là một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất trong khu vực ASEAN do có lợi thế sản xuất cạnh tranh. EIU kì vọng Việt Nam sẽ là một trong những quốc gia chính trong khu vực được hưởng lợi từ sự gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu do chiến tranh thương mại Mỹ - Trung gây ra.

Hiệp định Tự do Thương mại EU-Việt Nam (EVFTA) bắt đầu có hiệu lực từ tháng 7/2020 sẽ cho phép các công ty châu Âu nhập khẩu, bán thuốc cho các đơn vị phân phối và bán buôn tại Việt Nam, đồng thời được phép tham gia đấu thầu trực tiếp vào các bệnh viện công. EVFTA và Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) sẽ cùng thúc đẩy hoạt động đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực dược.

Theo IQVIA² nhận định, toàn bộ thị trường dược Việt Nam được dự báo sẽ đạt mức tăng trưởng CAGR 8,9% ($\pm 2.2\%$) trong giai đoạn 2019-2024.

Nhu cầu thuốc generic sẽ tiếp tục tăng, phần lớn do các chiến lược mua sắm thuốc của phân khúc y tế công, các chính sách chi trả bảo hiểm y tế và việc mở rộng hơn nữa mức độ bao phủ của bảo hiểm y tế. Các sản phẩm sinh phẩm tương tự và các sinh phẩm sao chép (biocopy) có giá rẻ hơn sẽ chững lại trên thị trường.

² IQVIA là công ty đa quốc gia tư vấn và hỗ trợ giải pháp y tế.

Mặc dù là ngành được nhiều tổ chức trong nước và quốc tế dự đoán có dư địa tăng trưởng tốt nhưng các doanh nghiệp dược Việt Nam vẫn sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong các vấn đề về nguồn nguyên liệu, đăng ký mới, gia hạn và duy trì số đăng ký để sản xuất, kinh doanh.

II. Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021-2026

Theo Chương trình phát triển công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kèm theo Quyết định 376/QĐ – TTg ngày 17/3/2021,

Trên cơ sở các thông tin dự báo thị trường cũng như tiềm lực phát triển của Tổng công ty,

Hội đồng quản trị đã dự kiến chiến lược phát triển nhiệm kỳ 2021-2026 và các nhiệm vụ cần triển khai như sau:

1. Mục tiêu chiến lược

Trở thành Tổng công ty đầu tư và phân phối dược phẩm, vắc xin – sinh phẩm y tế hàng đầu tại Việt Nam và ngang tầm khu vực.

Năm 2030 chiếm lĩnh 20% thị phần phân phối dược phẩm tại Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể đến hết năm 2025

2.1. Các chỉ tiêu đến hết năm 2025

Dự kiến kết quả kinh doanh Tổng hợp đến năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Chưa bao gồm HTPP (*)		HTPP (**)	Đã bao gồm HTPP	
		Tổng hợp	CAGR		Tổng hợp	CAGR
1	Tổng doanh thu	296.598	1,5%	1.791.038	2.087.636	49,9%
2	Lợi nhuận trước thuế	213.317	3,6%	-76.985	136.332	-5,3%

Dự kiến kết quả kinh doanh Hợp nhất đến năm 2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Chưa bao gồm HTPP (*)		HTPP (**)	Đã bao gồm HTPP	
		Hợp nhất	CAGR		Hợp nhất	CAGR
1	Tổng doanh thu	7.454.572	6,6%	1.791.038	9.245.610	11,3%
2	Lợi nhuận trước thuế	369.072	9,4%	-76.985	292.087	4,4%

Dự kiến doanh thu và lợi nhuận trước thuế của HTPP đến năm 2030 lần lượt là: 8.058 tỷ đồng, 280 tỷ đồng.

Một số giả định quan trọng:

(*) Đối với hoạt động kinh doanh trực tiếp chưa bao gồm HTPP

➤ Số liệu kế hoạch năm 2021 được lập trên cơ sở số liệu kế hoạch của Tổng công ty và các đơn vị thành viên;

➤ Từ năm 2022 - 2025 tỷ lệ tăng trưởng Doanh thu, Lợi nhuận từ công ty con/liên kết (không tính SVN) lần lượt là 7%, 8%, 9%, 10%. Giả định này được căn cứ theo tài liệu Dự báo thị trường giai đoạn 2020-2024 của IQVIA và kỳ vọng tăng trưởng của các công ty thành viên. Tuy nhiên các giả định này có thể thay đổi tùy thuộc vào tình hình kiểm soát dịch bệnh, các chính sách của cơ quan quản lý nhà nước cũng như sự ủng hộ của Chính phủ và Bộ Y tế với ngành dược Việt Nam;

➤ Nhà máy tại quận Thủ Đức của Công ty SSV đã dừng hoạt động từ tháng 9 năm 2020 và chuyển toàn bộ sổ đăng ký sang Nhà máy Công ty SVN, do vậy trong năm 2021 Tổng công ty sẽ ghi nhận lợi nhuận từ SSV trên báo cáo hợp nhất chỉ 10 tỷ so với mức 82 tỷ năm 2020. Tổng công ty sẽ thực hiện mua tiếp 15% cổ phần của SVN vào cuối năm 2022 khi nhận được cổ tức của SSV;

➤ Doanh thu từ cổ tức của công ty con và liên kết chiếm khoảng 90% tổng doanh thu từ cổ tức, đồng thời số liệu này sẽ bị điều chỉnh giảm tương ứng trên báo cáo hợp nhất do vậy nên không xem xét mức biến động doanh thu từ cổ tức trên báo cáo hợp nhất.

() Đối với hệ thống phân phối**

➤ Dự án hệ thống phân phối được chia thành 2 giai đoạn và dự kiến được triển khai từ cuối năm 2021:

- Giai đoạn 1 thực hiện xây dựng tại miền Nam bắt đầu từ cuối năm 2021 và hoàn thành đi vào hoạt động từ đầu quý IV năm 2023.

- Giai đoạn 2 tại khu vực miền Bắc thực hiện xây dựng từ năm 2024 tới năm 2025;

- Kể từ năm 2023 khi dự án HTPP đi vào hoạt động, doanh thu của Tổng công ty sẽ tăng nhanh, nhưng lợi nhuận sẽ chịu ảnh hưởng giảm do khi mới đi vào khai thác, chi phí khấu hao và vận hành khá cao so với công suất khai thác.

➤ Tỷ lệ vốn tự có/vốn vay đầu tư HTPP là 30/70, chi phí lãi vay đang được xây dựng trên mức trung bình của thị trường. Tổng công ty đang làm việc với các tổ chức tín dụng để tìm kiếm nguồn vốn đầu tư hiệu quả cho dự án.

➤ Kể từ khi đi vào hoạt động Doanh thu sẽ tăng trưởng mạnh ở những năm đầu tiên, sau 6-7 năm Doanh thu sẽ tăng trưởng ổn định ở mức 5%/năm. Dự kiến tới năm 2030 Doanh thu, lợi nhuận trước thuế HTPP ước đạt lần lượt là 8.058 tỷ đồng và 280 tỷ đồng.

2.2. Mục tiêu khác

- Quản lý phần vốn nhà nước tại Tổng công ty và vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp thành viên theo đúng các quy định của pháp luật và điều lệ, quy định của Tổng công ty. Bảo toàn và phát triển vốn nhà nước và vốn của Tổng công ty đầu tư vào các doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh của nhân dân với chất lượng bảo đảm, giá cả hợp lý.

III. Các nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện

1. Xây dựng Hệ thống phân phối

Tập trung triển khai đầu tư xây dựng và khai thác Hệ thống phân phối hiện đại, chuyên nghiệp hàng đầu tại Việt Nam; đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, là đối tác phân phối sản phẩm dược phẩm, vắc - xin và sinh phẩm y tế của các Tập đoàn dược phẩm đa quốc gia và các doanh nghiệp sản xuất trong nước sau khi Bộ Y tế phê duyệt chủ trương.

Các Trung tâm phân phối thuốc và vắc xin của Tổng công ty sẽ hướng đến nâng cao tính chuyên nghiệp, hiện đại, được số hóa và quản lý chất lượng toàn diện, đáp ứng yêu cầu, tiêu chuẩn của các tập đoàn dược phẩm hàng đầu thế giới.

2. Đầu tư và quản lý phần vốn góp của Tổng công ty tại các công ty

Nghiên cứu, xây dựng phương án và kế hoạch đầu tư vốn các công ty con, công ty liên kết, công ty góp vốn trong giai đoạn 2021-2025 trên cơ sở phân tích, đánh giá thuận lợi, khó khăn, ưu và nhược điểm.

Phân tích, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty con, công ty liên kết và công ty góp vốn giai đoạn 2016-2021.

Đồng thời Hội đồng quản trị và Ban điều hành sẽ tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào các doanh nghiệp dược ngoài danh mục các đơn vị thành viên hiện tại để tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn và tận dụng các cơ hội đầu tư tốt trên thị trường.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp.

3. Mở rộng dự án nghiên cứu tương đương sinh học (BA/BE)

Tiếp tục nghiên cứu đầu tư nâng cấp xây dựng trung tâm thử tương đương sinh học BA/ BE lên thành trung tâm hiện đại ngang tầm khu vực để nâng cao vị thế thương hiệu Vinapharm.

Mời ASEAN hoặc cơ quan quản lý các nước SRA đánh giá công nhận trung tâm nghiên cứu sinh khả dụng/tương đương sinh học của thuốc nhằm đáp ứng nhu cầu nghiên cứu tương đương sinh học của doanh nghiệp trong và ngoài nước khi đăng ký lưu hành thuốc.

4. Đầu tư khai thác hiệu quả các tài sản trên đất và lợi thế vị trí địa lý các quỹ đất mà Tổng công ty đang được quyền sử dụng

Xây dựng kế hoạch chi tiết để khai thác có hiệu quả các khu đất mà Tổng công ty đang quản lý.

- Đối với cơ sở nhà đất tại 126A Trần Quốc Thảo, Phường 7, Quận 3 và 178 Điện Biên Phủ, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh: Tiếp tục làm việc với các cơ quan chức năng liên quan thuộc thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 4041/QĐ-BYT ngày 30/9/2015, Quyết định số 2551/QĐ-BYT ngày 18/7/2011 của Bộ Y tế.

- Đối với dự án tại 95 Láng Hạ:

+ Tiếp tục phối hợp với đơn vị đối tác để triển khai thực hiện dự án.

+ Căn cứ tình hình thị trường, xây dựng phương án khai thác có hiệu quả.

- Đối với dự án tại 60B Nguyễn Huy Tưởng:

+ Tiếp tục phối hợp với đơn vị Tư vấn môi giới để đẩy nhanh việc chuyển nhượng diện tích sàn Văn phòng thương mại và các căn hộ còn lại.

+ Phối hợp làm việc với cơ quan chức năng để đẩy nhanh việc cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà, văn phòng thương mại.

+ Căn cứ tình hình thị trường, xây dựng phương án khai thác có hiệu quả.

5. Thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty

Tiếp tục thực hiện việc thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo Quyết định 908/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 580/VPCP – ĐMDN ngày 23/01/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc gia hạn thời gian thực hiện Quyết định 908/QĐ – TTg, các chỉ đạo của Bộ Y tế và các quy định của pháp luật.

6. Phát triển vùng dược liệu

Tập trung triển khai nghiên cứu xây dựng dự án phát triển vùng dược liệu cụ thể phù hợp có giá trị tiềm năng đáp ứng với nhu cầu cho các nhà sản xuất thuốc từ dược liệu.

IV. Một số giải pháp triển khai

1. Phát huy hiệu quả các nguồn lực

- Về nhân lực: Hoàn thiện, kiện toàn lại bộ máy tổ chức phù hợp với thực tế; Triển khai áp dụng các mô hình quản trị, quản lý hiện đại; Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nhân sự, đổi mới phương pháp làm việc nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh, tối ưu năng suất lao động.

- Về tài chính:

Rà soát, xem xét và lập kế hoạch dòng tiền để nâng cao hiệu quả sử dụng, đáp ứng đủ tài chính cho các dự án đầu tư.

Tăng cường nắm bắt các thông tin thị trường, phân tích, đánh giá các cơ hội đầu tư.

2. Tăng cường hợp tác quốc tế, hợp tác với Sanofi và các doanh nghiệp thành viên khác

- Tiếp tục thúc đẩy, tăng cường hợp tác với Sanofi cũng như các công ty dược đa quốc gia khác để tìm kiếm các cơ hội đầu tư, đặc biệt về vấn đề chuyển giao biệt dược gốc.

- Tăng cường hợp tác quốc tế và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để có thể hợp tác trong việc nhượng quyền sản xuất biệt dược gốc tại Việt Nam.

- Tiếp tục đẩy mạnh hợp lực đầu tư với các doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty trong việc sản xuất các thuốc chuyển giao công nghệ, các thuốc có dạng bào chế công nghệ cao....

3. Liên tục cập nhật các văn bản pháp luật, chính sách mới của Bộ Y tế và các cơ quan hữu quan khác

Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế và các vụ, cục có liên quan trong việc hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong đó tập trung ưu tiên các nội dung, giải pháp về các chính sách ưu đãi đối với việc sản xuất, cung ứng thuốc chuyên khoa đặc trị, thuốc có dạng bào chế đặc biệt, nghiên cứu thuốc có nguồn gốc từ dược liệu

Việt Nam mang thương hiệu quốc gia và quy hoạch hệ thống phân phối theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả.

4. Nghiên cứu triển khai và ứng dụng các công nghệ số vào các hoạt động thực tiễn của Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên; Áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng, kỹ thuật cao, các mô hình quản trị hiện đại góp phần tạo ra các giá trị bền vững của doanh nghiệp.

Với những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2016 – 2021, trong nhiệm kỳ tới Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục củng cố năng lực quản trị, phát huy vai trò định hướng, chỉ đạo các hoạt động kinh doanh, đưa ra các giải pháp trọng tâm phù hợp và linh hoạt trong từng giai đoạn, thời điểm, hướng tới hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh doanh, đáp ứng sự phát triển của Tổng công ty và sự mong đợi của các Cổ đông.

Chúng tôi tin tưởng rằng cùng với sự đồng thuận, nhất trí cao của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể cán bộ, nhân viên Tổng công ty sẽ nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021, chiến lược phát triển giai đoạn 2021 - 2026 với mục tiêu phát triển bền vững.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Tôi xin gửi tới Quý cổ đông lời chúc sức khỏe, thành đạt và lời cảm ơn chân thành vì sự tin tưởng, đồng hành của Quý cổ đông với Tổng công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Sơn



Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020 VÀ
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016-2021**
(Trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021)

**Kính thưa: - Quý vị Đại biểu;
- Quý vị cổ đông**

Thay mặt Ban Kiểm soát tôi xin trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2020.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP,

Chúng tôi Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam – CTCP, đã thực hiện kiểm soát đối với hoạt động của Tổng công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020, gồm các nội dung:

- Kiểm soát thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020;
- Kiểm soát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các hoạt động kinh doanh của Tổng công ty;
- Kiểm soát Báo cáo tài chính năm 2020;
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020;
- Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.

Ban Kiểm soát trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và hoạt động nhiệm kỳ 2016-2021 với các nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Trên cơ sở các quy định của pháp luật, Điều lệ của Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát đã chủ động thực hiện nhiệm vụ, thay mặt cổ đông kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Tổng công ty. Các hoạt động tập trung chủ yếu thực hiện các nội dung công việc sau:

- Trong năm 2020 Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp để tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo các chức năng đã được quy định và thống nhất đánh giá hoạt động

kinh doanh, hoạt động quản trị, điều hành và hoạt động kế toán tài chính của Tổng công ty năm 2020.

- Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tuần, hàng tháng với Ban lãnh đạo Tổng công ty để nắm vững tình hình hoạt động kinh doanh, những định hướng chiến lược kinh doanh, các giải pháp thực hiện và tham gia ý kiến đối với các nội dung của cuộc họp, đảm bảo các hoạt động kinh doanh của Tổng công ty tuân thủ luật pháp và Điều lệ của Tổng công ty.

- Kiểm tra và giám sát việc thực hiện các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020; Việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Điều hành. Giám sát việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty.

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp.

- Tham gia các công tác kiểm tra tại các đơn vị trực thuộc về thực hiện chính sách chế độ trong hoạt động kinh doanh, trong hạch toán kế toán, nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những sai sót trong công tác quản lý của Tổng công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo kết quả kinh doanh hàng quý và Báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2020.

- Tham gia xây dựng và có ý kiến để hoàn thiện đối với các quy trình nghiệp vụ, quy chế quản trị điều hành của Tổng công ty và giám sát việc thực hiện các quy trình, quy chế đã ban hành.

- Về kết quả giải quyết các kiến nghị của cổ đông: Trong năm 2020 Ban Kiểm soát không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của cổ đông về tình hình hoạt động của Tổng công ty.

II. KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2020

1. Về kiểm soát công tác quản trị và điều hành

a) Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT)

Ban Kiểm soát chúng tôi thống nhất các nội dung đánh giá về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong Báo cáo của HĐQT đã trình Đại hội.

- Năm 2020 HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp và lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản và đã ban hành 169 Nghị quyết, 33 Quyết định của HĐQT.

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình và tuân thủ pháp luật hiện hành, Điều lệ của Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Các nghị quyết của HĐQT được ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định và nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội

đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Tổng công ty, và các quy định của pháp luật.

b) Hoạt động của Ban Điều hành

- Trong năm 2020, Ban Điều hành đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của Tổng công ty có hiệu quả và tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Ban Kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Tổng công ty

c) Sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm Soát với HĐQT và Ban Điều hành

- Năm 2020 Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý đã duy trì sự phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Tổng công ty, của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Tổng công ty.

- Trong năm, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty. Ban điều hành đã gửi các báo cáo và tài liệu cho Ban Kiểm soát theo yêu cầu và theo quy định của Điều lệ Tổng công ty, các tài liệu và thông tin về các nghị quyết của HĐQT cũng được cung cấp đầy đủ, kịp thời, tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

2. Về thực hiện kế hoạch kinh doanh:

2.1. Kết quả kinh doanh tổng hợp

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020	TH 2020	So sánh (%)	
					So với NT	So với KH
1	Tổng doanh thu	263.395	190.147	275.267	104,5%	144,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	173.046	121.798	178.563	103,2%	146,6%
3	Lợi nhuận sau thuế	172.841		178.529	103,3%	-

2.1. Kết quả kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020	TH 2020	So sánh %	
					Với NT	Với KH
1	Tổng doanh thu	5.796.960	5.853.569	5.409.980	93,3%	92,4%
2	Phân lãi trong công ty liên doanh, liên kết	148.115	128.330	151.316	102,2%	117,9%

TT	Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020	TH 2020	So sánh %	
					Với NT	Với KH
3	Lợi nhuận trước thuế	241.486	216.170	238.032	98,6%	110,1%
4	Lợi nhuận sau thuế	228.681		215.875	94,4%	-

3. Về việc thực hiện các nội dung khác Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

3.1. Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán: Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

3.2. Về việc phân phối lợi nhuận:

- Về cổ tức: Tổng công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2019 là 4% theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Về trích lập các quỹ: Công ty đã thực hiện việc trích lập các quỹ theo đúng phương án phân phối lợi nhuận đã trình và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

3.3. Về việc thực hiện tiền lương của Cán bộ quản lý, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát:

Tổng công ty đã thực hiện việc chi trả tiền lương của cán bộ quản lý, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

4. Về thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2020 và tình hình thực hiện công tác tài chính, kế toán của Tổng công ty:

Trên cơ sở kiểm tra số liệu và giải trình chi tiết của Ban lãnh đạo Tổng công ty tại Báo cáo tài chính Công ty mẹ, BCTC tổng hợp Công ty mẹ và Trung tâm Dược mỹ phẩm năm 2020, Ban Kiểm soát xác nhận các nội dung như sau:

- BCTC đã được lập theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành;
- Số liệu báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ của Tổng công ty;
- Các thông tin về tình hình tài chính được công bố và thuyết minh một cách rõ ràng đáp ứng được yêu cầu của các cơ quan quản lý và nhà đầu tư.

4.1. Bảng cân đối kế toán

Chúng tôi đồng ý với ý kiến của kiểm toán độc lập về các số liệu tài sản ngày 31/12/2020. Chúng tôi đã xem xét các biến động về tài sản, nguồn vốn và các khoản nợ trong kỳ trên BCTC hợp nhất với một số điểm nhận xét và lưu ý như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/20	So với đầu năm	Nhận xét
TÀI SẢN NGẮN HẠN	3.943.433	11,9%	
Tiền và các khoản tương đương tiền	83.142	-30,1%	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm giảm 36 tỷ đồng so với đầu năm (tương đương 30,1%) chủ yếu là biến động giảm tại Công ty Codupha. Biến động này phù hợp với hoạt động Codupha sử dụng tiền để tăng nhập hàng hóa cuối năm để chuẩn bị hàng hóa đáp ứng nhu cầu khách hàng theo kế hoạch năm 2021.
Đầu tư tài chính ngắn hạn	602.156	21,3%	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 105,7 tỷ đồng, tương đương 21,3%, chủ yếu là do các công ty tăng các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn.
Các khoản phải thu ngắn hạn	1.815.570	14,7%	Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 14,7%. Trong đó phải thu ngắn hạn của khách hàng tăng 232 tỷ, tương đương 14,6%. Công nợ phải thu ngắn hạn tăng cao chủ yếu đến từ Công ty Codupha do Codupha tăng cường nhập và bán hàng cuối năm theo nhu cầu của khách hàng.
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	1.668.607	14,6%	<i>Chúng tôi lưu ý Tổng công ty và các công ty con, đặc biệt là Codupha cần tiếp tục tăng cường công tác quản lý, thu hồi công nợ để giảm bị chiếm dụng vốn, giảm chi phí vốn và giảm thiểu rủi ro phát sinh nợ khó đòi.</i>
Trả trước cho người bán ngắn hạn	70.604	52,4%	Các khoản trả trước cho người bán ngắn hạn tăng 24 tỷ đồng, tương đương 52,4%.
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-19.347	23,3%	Dự phòng phải thu ngắn hạn tăng 3,6 tỷ đồng, tương đương 23,3%

10
C
DUC
IET
4 PH

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/20	So với đầu năm	Nhận xét
			Chúng tôi lưu ý Tổng công ty và các công ty con cần tiếp tục có biện pháp tích cực thu hồi dứt điểm khoản phải thu, nâng cao hiệu quả kinh doanh.
Hàng tồn kho	1.414.631	7,6%	Giá trị hàng tồn kho cuối 2020 tăng 109 tỷ so với năm 2019 chủ yếu là việc Codupha tăng nhập hàng cuối năm để đảm bảo nhu cầu hàng hóa của các khách hàng ngay từ đầu năm.
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-12.724	-39,2%	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho giảm 8,1 tỷ đồng so với đầu năm. Tuy nhiên, chúng tôi lưu ý Tổng công ty và các công ty con cần quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, triển khai các giải pháp đẩy mạnh công tác bán hàng, giảm rủi ro hàng chậm luân chuyển, giảm chất lượng dẫn tới phải lập dự phòng hàng tồn kho.
Tài sản ngắn hạn khác	40.657	26,2%	Tài sản ngắn hạn khác tăng 26,2% chủ yếu là thuế GTGT được khấu trừ tăng.
TÀI SẢN DÀI HẠN	2.159.703	-1,2%	
Các khoản phải thu dài hạn	102	-94,9%	
Tài sản cố định	321.897	-5,3%	
Tài sản cố định hữu hình	205.998	-7,1%	Giá trị TSCĐ hữu hình giảm chủ yếu do trích khấu hao theo quy định.
TSCĐ vô hình	115.899	-2,0%	
Tài sản dở dang dài hạn	37.995	43,6%	Tài sản dở dang tăng 11,5 tỷ đồng chủ yếu là chi phí đầu tư xây dựng kho của CPC1 tại Tân Tạo, TP. Hồ Chí Minh
Đầu tư tài chính dài hạn	1.764.352	-0,9%	

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/20	So với đầu năm	Nhận xét
Đầu tư vào các công ty liên kết	971.353	3,6%	Giá trị các khoản đầu tư vào công ty liên kết (PP vốn chủ) tăng 33 tỷ đồng chủ yếu đến từ Công ty CP Dược Danapha do chuyển trái phiếu thành cổ phiếu.
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	833.526	1,4%	
Tài sản dài hạn khác	35.356	-5,9%	
Chi phí trả trước dài hạn	35.356	-5,9%	Chi phí trả trước dài hạn giảm 2,2 tỷ đồng, do phân bổ vào chi phí trong năm.
TỔNG TÀI SẢN	6.103.136	6,9%	
NỢ PHẢI TRẢ	3.194.219	10,6%	Nợ phải trả tăng 316,7 tỷ chủ yếu do tăng khoản phải trả ngắn hạn người bán
Nợ ngắn hạn	3.136.939	11,2%	
Phải trả người bán ngắn hạn	1.737.217	20,3%	Phải trả người bán ngắn hạn tăng 293 tỷ đồng chủ yếu đến từ Codupha do tăng cường nhập hàng cuối năm để đáp ứng nhu cầu KH.
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	58.114	-12,9%	
Vay ngắn hạn	1.229.484	1,6%	Vay ngắn hạn và nợ dài hạn đến hạn trả trong kỳ tăng 18,8 tỷ đồng.
Nợ dài hạn	57.280	-15,7%	
VỐN CHỦ SỞ HỮU	2.908.917	3,1%	
Vốn chủ sở hữu	2.908.917	3,1%	Vốn chủ sở hữu tăng 3,1%, tương đương 87,5 tỷ đồng do tích lũy từ lợi nhuận sau thuế của Tổng công ty và cổ tức bằng cổ phiếu.
Vốn góp của chủ sở hữu	2.370.000	0,0%	
Vốn khác của chủ sở hữu	57.739	142,4%	
Quỹ đầu tư phát triển	168.113	5,3%	Quỹ Đầu tư phát triển tăng 8,5 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế chưa	682.428	7,1%	Lợi nhuận sau thuế tăng 45,3 tỷ

86
GT
AM
HÀ

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 31/12/20	So với đầu năm	Nhận xét
phân phối			đồng
TỔNG NGUỒN VỐN	6.103.136	6,9%	

4.2. Báo cáo kết quả kinh doanh

Chúng tôi đồng ý với ý kiến của kiểm toán độc lập về kết quả kinh doanh năm 2020 và có một số nhận xét và lưu ý như sau:

Kết quả kinh doanh riêng của Tổng công ty đạt cao so với kế hoạch và năm trước, lợi nhuận trước thuế đạt 146,6% kế hoạch năm.

Với những khó khăn chung của nền kinh tế và tình hình dịch bệnh COVID19 diễn biến phức tạp, doanh thu hợp nhất đạt thấp hơn năm trước và kế hoạch, tuy nhiên lợi nhuận hợp nhất đạt 110% kế hoạch do nhiều công ty có nhiều biện pháp tiết giảm chi phí, giá thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận.

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 2020	Thay đổi %	Nhận xét
Doanh thu thuần	5.311.210	-6,7%	Doanh thu thuần giảm 381 tỷ đồng, tương đương 6,7% so với năm 2019 chủ yếu là sự giảm sút doanh thu từ Công ty CP Dược phẩm Trung ương CPC1 và Công ty CP Dược phẩm Trung ương Codupha do thay đổi phương thức hạch toán hoạt động ủy thác (chỉ hạch toán phí ủy thác vào doanh thu, không hạch toán giá vốn) ngoài ra do dịch bệnh COVID 19 và những khó khăn chung của ngành cũng làm doanh số của các công ty giảm sút.
Giá vốn hàng bán	4.797.711	-7,7%	Giá vốn hàng bán giảm 7,7%, giảm cao hơn mức giảm doanh thu. Chúng tôi các các công ty đã chú trọng các biện pháp giảm giá vốn hàng bán để nâng cao hiệu quả kinh doanh.
Lợi nhuận gộp	513.498	4,0%	Lợi nhuận gộp tăng 4% so với năm 2019. Và tỷ lệ lợi nhuận gộp/Doanh thu cũng tăng từ 8,7% năm 2019 lên 9,7% năm 2020.

CHỈ TIÊU	Số kiểm toán 2020	Thay đổi %	Nhận xét
Doanh thu hoạt động tài chính	94.200	-5,8%	Doanh thu hoạt động tài chính giảm 5,8% so với năm 2019 do một số đơn vị trả cổ tức thấp hơn dự kiến và thấp hơn các năm trước.
Chi phí tài chính	127.496	28,8%	Chi phí tài chính tăng 28,5 tỷ, tương đương 28,8% so với năm trước.
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	73.992	-12,5%	Chi phí lãi vay giảm 10,5 tỷ đồng, tương đương 12,5%.
Phần lãi trong công ty liên kết	151.316	2,2%	Phần lãi trong công ty liên kết tăng do hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp tăng. Tuy nhiên mức tăng còn thấp.
Chi phí bán hàng	258.770	-2,7%	Chi phí bán hàng giảm 7,3 tỷ đồng, tương đương giảm 2,7% so với năm 2019.
Chi phí quản lý doanh nghiệp	137.204	0,1%	Chi phí doanh nghiệp tương đương năm 2019.
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	235.544	-1,7%	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh giảm 4 tỷ đồng (1,7%) do doanh thu giảm và tiết giảm chi phí.
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	238.032	-1,4%	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế giảm 3,4 tỷ đồng. Tuy nhiên tỷ suất lợi nhuận thuần/doanh thu thuần năm 2020 cũng cao hơn so với năm 2019.
Lợi nhuận sau thuế	215.875	-5,6%	

4.3. Các chỉ số tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020	Năm 2019
1. Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (số cuối năm)	%	64,6%	61,7%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	35,4%	38,3%
2. Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	52,3%	50,6%

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2020	Năm 2019
Nguồn Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	47,7%	49,4%
3. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,80	0,78
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,26	1,25
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,1%	4,0%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VCSH	%	7,5%	8,3%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3,7%	4,0%
5. Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	3,56	3,80

+ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn có xu hướng tăng lên. Tuy nhiên cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn tương đối hợp lý và cũng không có biến động lớn trong năm.

+ Khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành năm 2020 tăng lên so với năm 2019. Trong đó, chỉ tiêu thanh toán hiện hành bằng 1,26 lần lớn hơn 1 cho thấy Tổng công ty có khả năng đảm bảo thanh toán tốt được các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần năm 2020 tăng lên so với năm 2019. Tuy nhiên tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu và Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản lại giảm sút. Tuy nhiên mức giảm không cao trong bối cảnh dịch bệnh và nhiều khó khăn chung của ngành.

+ Vòng quay hàng tồn kho giảm, tuy nhiên mức giảm không nhiều.

5. Về kiểm soát hoạt động đầu tư, mua sắm của Tổng công ty

- Các hoạt động đầu tư góp vốn, mở rộng hợp tác vào các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh ngành được đều được Tổng công ty phân tích, đánh giá kỹ lưỡng, xây dựng phương án và trình cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương trước khi thực hiện. Nhìn chung các hoạt động đầu tư trong năm 2020 đều có hiệu quả, bảo toàn và phát triển được vốn của Tổng công ty.

- Việc thực hiện các dự án đầu tư và mua sắm tài sản cố định tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định hiện hành về trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản, về thẩm quyền quyết định đầu tư, về đấu thầu, đấu giá,...

6. Đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của Hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Tổng công ty

- Lĩnh vực hoạt động chính của Tổng công ty là hoạt động đầu tư vốn và quản lý vốn đầu tư vào các doanh nghiệp khác (công ty con và các công ty liên kết) thông qua

Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp khác. Các hoạt động kinh doanh trực tiếp chủ yếu thực hiện tại các Công ty con và các đơn vị liên kết. Bộ máy tổ chức quản lý của Tổng công ty bao gồm: HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng, bộ phận pháp chế theo quy định và không tổ chức hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ riêng, độc lập.

- Về cơ bản các hệ thống kiểm soát nội bộ hiện tại của Tổng công ty đáp ứng được yêu cầu. Các chủ trương, Nghị quyết của ĐHCĐ, của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đều được triển khai thực hiện và giám sát thực hiện đầy đủ trước, trong, sau và có hiệu lực, hiệu quả.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Nhìn chung các hoạt động của Tổng công ty trong năm 2020 tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Tổng công ty, thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động kinh doanh riêng và hợp nhất năm 2020 đều có lãi và hiệu quả kinh doanh được nâng cao. Hệ số bảo toàn vốn năm 2020 đạt 1,03 lần.

Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc một số nội dung sau:

- Tập trung hoàn thành việc xây dựng Hệ thống phân phối của Tổng công ty và thực hiện các kiến nghị của các đơn vị tư vấn nhằm cải thiện cơ cấu vận hành hiện tại của Hệ thống phân phối của các công ty con, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty và hiệu quả kinh doanh tổng hợp của Tổng công ty.

- Tổng công ty chỉ đạo và phối hợp với các công ty thành viên chủ động xây dựng phương án ứng phó với những ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19 đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, có phương án đảm bảo nguồn cung nguyên liệu, nguồn hàng cho sản xuất kinh doanh và các biện pháp phòng chống dịch bệnh có hiệu quả.

- Tổng công ty và các công ty con cần có biện pháp thu hồi dứt điểm khoản công nợ đã phát sinh lâu ngày, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Tổng công ty và các công ty con cần có các biện pháp quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, đẩy mạnh công tác bán hàng, giảm rủi ro hàng chậm luân chuyển, giảm chất lượng.

IV. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016-2021

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021

a) Về nhân sự

THÔNG TIN VỀ CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên Ban Kiểm soát	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm

1	Bà Đặng Lệ Thu	Trưởng ban	27/11/2016	01/3/2017
2	Ông Nguyễn Văn Khải	Thành viên	27/11/2016	
		Trưởng ban	01/3/2017	
3	Ông Trần Văn Hải	Thành viên	27/11/2016	
4	Bà Ngô Thị Bích Thảo	Thành viên	26/4/2017	

- Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 27/11/2016 đã bầu Ban Kiểm soát Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP nhiệm kỳ 2016 - 2021 gồm 3 thành viên:

1. Bà Đặng Lệ Thu: Trưởng Ban
2. Ông Nguyễn Văn Khải: Thành viên
3. Ông Trần Văn Hải: Thành viên

- Ngày 16/01/2017, bà Đặng Lệ Thu đã gửi đơn xin rút khỏi chức danh Trưởng Ban kiểm soát Tổng Công ty.

- Ngày 01/3/2017, Ban Kiểm soát đã họp và thống nhất bầu ông Nguyễn Văn Khải làm Trưởng Ban Kiểm soát Tổng công ty kể từ ngày 01/3/2017.

- Ngày 26/4/2017, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 đã miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đối với bà Đặng Lệ Thu và bầu bổ sung bà Ngô Thị Bích Thảo làm thành viên Ban Kiểm soát của Tổng công ty.

- Đến thời điểm hiện tại, danh sách thành viên Ban kiểm soát gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Khải: Trưởng ban
2. Ông Trần Văn Hải: Thành viên
3. Bà Ngô Thị Bích Thảo: Thành viên

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ngay từ đầu Nhiệm kỳ 2016 - 2021 Ban Kiểm soát đã xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, đồng thời xây dựng Bản phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban Kiểm soát.

- Ban Kiểm soát đã xây dựng chương trình hoạt động và thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành; Thẩm tra định kỳ báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và cả năm; giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư và các công tác khác của Tổng Công ty.

- Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các buổi họp do HĐQT tổ chức, tham gia đóng góp ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động quản trị và điều hành của Tổng Công ty. Cụ thể Ban Kiểm soát thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

+ Kiểm tra và giám sát việc thực hiện các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm; Việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Điều hành.

+ Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp, việc đầu tư vào các công ty khác.

+ Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh toàn Tổng Công ty thông qua các báo cáo hàng tháng, quý, năm và báo cáo của Người đại diện vốn.

+ Giám sát việc tuân thủ Quy chế, quy định nội bộ Tổng công ty, việc chấp hành Điều lệ Tổng Công ty, Pháp luật Nhà nước, quy chế của HĐQT và Ban điều hành trong thực hiện nhiệm vụ.

+ Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban điều hành Tổng Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty.

+ Tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung, soát xét hệ thống quy trình, quy chế và các tài liệu quản trị.

+ Thẩm tra Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật của Nhà nước.

- Trong nhiệm kỳ Ban kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Tổng Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Tuy nhiên Ban Kiểm soát cũng đã phối hợp để giải đáp các thắc mắc và góp ý của cổ đông về hoạt động kinh doanh cũng như hoạt động quản trị, điều hành của Tổng công ty.

c) Đánh giá năng lực, hiệu quả của Ban kiểm soát

- Với tinh thần trách nhiệm cao của các thành viên Ban Kiểm soát, trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát luôn khẳng định được năng lực về chuyên môn nghiệp vụ; kiểm tra, soát xét một cách độc lập, khách quan và có ý kiến xác đáng về các chủ trương của HĐQT, hoạt động của Ban Điều hành và các báo cáo tài chính, cũng như tính tuân thủ pháp luật của các hoạt động kinh doanh. Thường xuyên trao đổi, đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành khi phát hiện ra sai sót cũng như các hoạt động có tiềm ẩn rủi ro cho Tổng Công ty.

- Các ý kiến đóng góp của Ban Kiểm soát cũng đã được HĐQT, Ban Điều hành đánh giá cao về chất lượng cũng như tính kịp thời.

- Trong nhiệm kỳ 2016-2021 Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý đã duy trì sự phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của Tổng công ty, của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Tổng công ty. Ban Kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Tổng Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Kết quả giám sát

39
CỘ
30
T N
PH

2.1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Các nghị quyết được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên trong nhiệm kỳ đã được thực hiện, triển khai đầy đủ và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Tổng công ty, bao gồm việc đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán; triển khai đầu tư xây dựng Hệ thống phân phối; việc quản lý vốn của Tổng công ty đầu tư tại các doanh nghiệp thành viên; việc sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty; việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức hàng năm, chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

2.2. Bảo toàn và phát triển vốn

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP 2016-2020

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	2017	2018	2019	2020	TTBQ
Doanh thu	159.245	187.387	263.396	275.267	20%
Lợi nhuận trước thuế	26.875	90.589	173.046	178.563	88%
Lợi nhuận sau thuế	26.875	90.589	172.841	177.807	88%
Cổ tức (%)	-	3%	4%	dự kiến 4%	

BẢO TOÀN VÀ PHÁT TRIỂN VỐN

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	2017	2018	2019	2020	TTBQ
Tổng tài sản	2.439.942	2.496.418	2.597.302	2.676.257	3%
Vốn Chủ sở hữu	2.394.507	2.480.769	2.577.261	2.654.585	4%
Vốn Điều lệ	2.370.000	2.370.000	2.370.000	2.370.000	0%

Nhìn chung, kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty trong giai đoạn 2016-2020 đều hoàn thành kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận hàng năm đều vượt cao so với kế hoạch và năm trước, việc chi trả cổ tức đạt tỷ lệ 100% do Đại hội đồng cổ đông đã giao.

2.3. Kiểm soát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

- Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các hồ sơ, tài liệu, số liệu, nội dung yêu cầu và tham dự, góp ý tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban điều hành. Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường đầy đủ, kịp thời, một số công việc phát sinh khác trong quá trình hoạt động do không tổ chức họp được vì giới

hạn về thời gian, HĐQT đã thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản theo đúng quy định của Điều lệ Tổng công ty và các quy định pháp luật liên quan. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định phù hợp như định hướng chiến lược, giải pháp kinh doanh của Tổng công ty, phù hợp với chủ trương chung của Nhà nước và bối cảnh thị trường.

- HĐQT đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao theo đúng Điều lệ Tổng Công ty nói chung và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nói riêng. Kết quả kinh doanh hàng năm, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận đều đạt và vượt chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao. Nhìn chung, công tác quản trị của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ 2016-2021 đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật, các quy định đối với hoạt động của Công ty đại chúng quy mô lớn, công ty niêm yết, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Tổng Công ty. Tuy nhiên một số mục tiêu chiến lược đã được đề ra từ đầu nhiệm kỳ chưa thực hiện được hoặc triển khai chậm do những nguyên nhân khách quan.

- Đồng hành cùng HĐQT, Ban điều hành đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị nhằm đạt được mục tiêu hàng năm của Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban điều hành đã nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của thị trường, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh đã đưa ra nhiều giải pháp nhằm quản lý chi phí, quản lý công tác nghiệp vụ, chăm sóc khách hàng, thường xuyên tổ chức các khóa học nâng cao nghiệp vụ, nhận thức cho cán bộ nhân viên xây dựng giá trị cốt lõi và văn hóa Tổng công ty nhằm hướng tới sự thỏa mãn của khách hàng.

- Thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tháng, các cuộc họp tổng kết hàng năm để đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, việc triển khai các dự án để xem xét các mặt tồn tại và hạn chế nhằm đưa ra các giải pháp kịp thời nhằm tháo gỡ và khắc phục.

- Tổng công ty cũng thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo, các lớp tập huấn để cập nhật các chủ trương, chính sách, văn bản pháp luật mới nhằm giúp Người đại diện vốn và các cán bộ lãnh đạo Tổng công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Thường xuyên tổ chức các buổi sơ kết, tổng kết công tác, đề xuất các cơ quan quản lý các giải pháp tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ phát triển cho các doanh nghiệp trong ngành. Tăng cường mối quan hệ trong các công ty thành viên, hỗ trợ các công ty hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh, góp phần hoàn thành các mục tiêu chung của Tổng công ty.

- Trong nhiệm kỳ 2016-2021 Tổng công ty đã thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị do Chính phủ và Bộ Y tế giao như phối hợp với các công ty thành viên xây dựng phương án đảm bảo nguồn cung nguyên liệu, nguồn hàng cho sản xuất kinh doanh và các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID19 có hiệu quả. Thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, bảo quản vật tư thiết bị phòng chống dịch theo chỉ đạo của Bộ Y tế. Tài trợ kinh phí bảo quản hàng hóa, trang thiết bị phòng chống dịch, tài trợ thuốc, vật tư phòng chống thiên tai, bão lũ. Ngoài ra Tổng công ty cũng chú trọng và thường xuyên tham gia các hoạt động xã hội từ thiện.

2.4. Thẩm tra báo cáo tài chính:

- Việc thẩm tra báo cáo tài chính và đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư hàng năm đã được Ban Kiểm soát thực hiện có kế hoạch và triển khai phù hợp với chu kỳ hoạt động của Tổng công ty. Báo cáo tài chính của Tổng Công ty được lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan, mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp đúng quy định. Báo cáo tài chính của Tổng Công ty từ năm 2016 đến năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam và từ năm 2019 đến năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH EY Việt Nam. Các báo cáo của Ban Kiểm soát đều được triển khai thực hiện sau khi thống nhất và được gửi cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty.

- Việc công bố thông tin: Tổng Công ty đã thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định đối với công ty đại chúng quy mô lớn cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đầy đủ, kịp thời và đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đánh giá cao và tuyên dương.

V. KIẾN NGHỊ

Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc nhiệm kỳ 2021-2026 một số nội dung sau:

- Tích cực, chủ động thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Y tế và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thực hiện tốt công tác thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo Quyết định 908/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Đề nghị HĐQT báo cáo Bộ Y tế đẩy nhanh quá trình thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty để Tổng công ty và các doanh nghiệp, đặc biệt là các công ty con chủ động hơn trong việc đầu tư, tăng vốn điều lệ đáp ứng đầy đủ vốn cho nhu cầu sản xuất kinh doanh, giảm hệ số nợ và giảm thiểu rủi ro tài chính của các công ty.

- Tập trung hoàn thành việc xây dựng 02 Trung tâm phân phối dược phẩm, vắc xin tại khu vực Hà Nội và khu vực TP. Hồ Chí Minh để tăng năng lực phân phối – là lĩnh vực kinh doanh trực tiếp, cốt lõi của Tổng công ty, nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh của Tổng công ty.

- Tăng cường hợp tác kinh doanh, đổi mới công nghệ, tìm kiếm các cơ hội đầu tư vốn vào các doanh nghiệp được trong và ngoài danh mục các đơn vị thành viên hiện tại để tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Khẩn trương hoàn thành việc mua thêm 15% vốn của Công ty cổ phần Sanofi Việt Nam (SVN), nâng tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty lên thành 30% theo thỏa thuận và hợp đồng đã ký kết với SVN.

- Rà soát và xem xét việc thoái vốn của Tổng công ty tại những công ty hoạt động kém hiệu quả nhằm thu hồi vốn đầu tư và sử dụng nguồn vốn này để đầu tư vào các công ty/dự án khác có hiệu quả cao hơn. Khẩn trương hoàn thành việc thoái vốn tại Codupha Lào để thu hồi vốn đầu tư.

- Tăng cường, phối hợp chặt chẽ với các công ty thành viên chủ động xây dựng phương án ứng phó với những ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch Covid-19 đối với hoạt

động sản xuất kinh doanh, có phương án đảm bảo nguồn cung nguyên liệu, nguồn hàng cho sản xuất kinh doanh và các biện pháp phòng chống dịch bệnh có hiệu quả.

- Tổng công ty và các công ty con cần có giải pháp quản lý công nợ chặt chẽ, hiệu quả, thu hồi dứt điểm khoản công nợ đã phát sinh lâu ngày, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Tổng công ty và các công ty con cần có các biện pháp quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, đẩy mạnh công tác bán hàng, giảm rủi ro hàng chậm luân chuyển, giảm chất lượng.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021-2026

- Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát định kỳ theo Điều lệ, Quy chế hoặc đột xuất nếu cần thiết. Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của Tổng công ty đã ban hành.

- Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban Điều hành Tổng công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành, thực hiện tốt công tác kiểm soát nội bộ và thực hiện đúng các quy trình, quy chế của Tổng công ty.

- Tăng cường kiểm soát việc thực hiện nhiệm vụ của Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các đơn vị.

- Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh và kiểm tra các Báo cáo tài chính của Tổng công ty theo đúng các quy định và chuẩn mực kế toán hiện hành, đảm bảo BCTC phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty.

- Duy trì và tăng cường sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban, trung tâm và các doanh nghiệp thành viên trong Tổng Công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2021-2026.

Trân trọng cảm ơn Đại hội !

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Khải